

Số: 53 /BC-UBND

Gia Lai, ngày 22 tháng 5 năm 2019

**BÁO CÁO**  
**Kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến**  
**Kỳ họp thứ Bảy - HĐND tỉnh khóa XI**

Thực hiện Kế hoạch số 699/KH-HĐND ngày 07/5/2019 của Thường trực HĐND tỉnh về việc giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Bảy - HĐND tỉnh khóa XI,

Tại Kỳ họp thứ Bảy - HĐND tỉnh khóa XI, UBND tỉnh nhận được Báo cáo số 105/BC-HĐND ngày 26/11/2018 của Thường trực HĐND tỉnh về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ Bảy - HĐND tỉnh khóa XI; Báo cáo số 109/BC-HĐND ngày 03/12/2018 của Thường trực HĐND tỉnh về báo cáo bổ sung ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ Bảy - HĐND tỉnh khóa XI,

Ngày 04/12/2018, UBND tỉnh đã có Văn bản số 2732/UBND-NC về việc trả lời và chỉ đạo các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố có liên quan giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri tại kỳ họp thứ Bảy - HĐND tỉnh khóa XI. Nhìn chung đến nay, các ý kiến, kiến nghị của cử tri đều UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện giải quyết, cụ thể như sau:

**I. Cử tri thành phố Pleiku:**

**Kiến nghị 1.** Đường tránh Hồ Chí Minh qua thành phố Pleiku trong quá trình thi công đã làm sạt lở hư hại đất sản xuất, nhân dân đã kiến nghị nhưng chưa được đơn vị thi công xem xét bồi thường cho người có đất bị ảnh hưởng, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Ban quản lý công trình giao thông tỉnh xem xét can thiệp để bảo vệ quyền lợi cho nhân dân.

**Kết quả giải quyết:** Đối với 02 vị trí còn lại (tại Km23+840 thuộc địa phận huyện Ia Grai; tại Km26+247 thuộc địa phận thành phố Pleiku), Sở GTVT đã phối hợp với chính quyền địa phương, các đơn vị liên quan cùng với nhà thầu thi công tiến hành kiểm tra hiện trạng và đo đạc xác minh diện tích đất ruộng bị bồi lấp của các hộ dân, tiến hành lập biên bản để làm cơ sở xác định khối lượng bồi thường thiệt hại (22 hộ bị ảnh hưởng). Hiện nhà thầu thi công đang phối hợp với Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố Pleiku và các đơn vị liên quan để tính toán, xác định chi phí bồi thường so với khối lượng thiệt hại tương ứng để hỗ trợ cho các hộ dân. Dự kiến sẽ giải quyết xong trong tháng 7/2019.

**Kiến nghị 2.** Đề nghị UBND tỉnh có ý kiến với Sở Giao thông vận tải khảo sát khơi thông, duy tu rãnh thoát nước hai bên đường Phạm Hùng (Tỉnh lộ 670B) để bảo đảm đi lại cho người dân. Vì đoạn đường này lưu lượng xe lưu thông qua lại nhiều, cống thoát nước đã bị vùi lấp, nước mưa không thể thoát, làm công trình xuống cấp nghiêm trọng, xuất hiện nhiều điểm hư hỏng nặng, gây ra nhiều vụ tai nạn giao thông.

**Kết quả giải quyết:** Sau khi tiếp nhận kiến nghị của cử tri về sửa chữa đường Phạm Hùng (Km0 – Km4, đường tỉnh 670B), Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo đơn vị quản lý tiến hành sửa chữa ổ gà cục bộ mặt đường, đồng thời tiến hành đào rãnh thoát nước dọc 02 bên từ Km0 (giao với đường Tôn Đức Thắng xã Biển Hồ, Thành phố Pleiku) đến Km4 (Ngã ba Bàu ya Lây, đường đi Chư Đăng Ya). Công tác sửa chữa hư hỏng mặt đường, đào rãnh thoát nước đã được thực hiện xong trong năm 2018, hiện nay mặt đường đảm bảo cho người dân lưu thông, thông suốt, thuận lợi.

**Kiến nghị 3.** Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Y tế kiểm tra, xử lý việc Bệnh viện đa khoa tỉnh không chấp hành thứ tự lấy số của một số y bác sĩ tại Bệnh viện (có sự ưu tiên cho người quen) để đảm bảo sự công bằng cho bệnh nhân trong khám chữa bệnh.

**Kết quả giải quyết:**

Thời gian qua, Bệnh viện Đa khoa tỉnh đã triển khai Quyết định số 1313/QĐ-BYT ngày 22/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế, qua đó, thống nhất quy trình khám bệnh tại Khoa Khám bệnh của bệnh viện và thực hiện các giải pháp cải tiến quy trình và thủ tục trong khám bệnh, rút ngắn thời gian chờ, tránh gây phiền hà và tăng sự hài lòng của người bệnh, đặc biệt đối với người bệnh bảo hiểm y tế khi đến khám tại bệnh viện, bước đầu đã đạt được một số kết quả như mong đợi.

Từ khi áp dụng triển khai Bộ tiêu chí chất lượng Bệnh viện của Bộ Y tế theo Quyết định số 6858/QĐ-BYT, Bệnh viện đã triển khai nhiều hoạt động cải tiến chất lượng bệnh viện như: Trang bị hệ thống lấy số tự động; có hình thức yêu cầu người bệnh xếp hàng theo trật tự trước - sau như dải phân cách (cứng, mềm); có quy định rõ ràng về đối tượng người bệnh được ưu tiên và niêm yết công khai tại khu khám bệnh, có hệ thống gọi người bệnh khi đến lượt ... nhờ đó đã góp phần đảm bảo việc thực hiện công bằng và thuận tiện cho người dân khi đến khám, chữa bệnh.

Về ý kiến phản ánh của cử tri đối với một số y, bác sĩ tại bệnh viện đã không chấp hành lấy số thứ tự (có sự ưu tiên cho người quen), Sở Y tế đã chỉ đạo Bệnh viện Đa khoa tỉnh tiến hành xác minh và làm rõ việc trên, tuy nhiên, trong quá trình xác minh, chưa phát hiện tình trạng như trên. Bệnh viện đã quán triệt nội dung phản ánh, kiến nghị của cử tri đến toàn thể cán bộ, viên chức và người lao động trong Bệnh viện nhằm thực hiện nghiêm những nội dung quy định và sự công bằng cho bệnh nhân trong khám chữa bệnh.

Thanh tra Sở và các phòng chức năng của Sở đã tiến hành kiểm tra đột xuất tại Khoa Khám bệnh Bệnh viện Đa khoa tỉnh việc chấp hành lấy số thứ tự theo quy định, đến nay chưa phát hiện trường hợp lấy số thứ tự có sự ưu tiên cho người quen tại bệnh viện. Đề nghị cử tri phát hiện các trường hợp cán bộ, nhân viên Bệnh viện làm không đúng quy định, phản ánh cụ thể để UBND tỉnh có căn cứ xem xét, xử lý.

**Kiến nghị 4.** Năm 2018, tình hình thời tiết khá khắc nghiệt làm cho cây cà phê rụng trái, hồ tiêu bị dịch bệnh chết hàng loạt. Trong khi giá cà phê và hồ tiêu giảm khá mạnh, một số hộ nông dân không có khả năng trả nợ vay của các ngân hàng. Do đó, đề nghị UBND tỉnh xem xét, có ý kiến các ngân hàng hỗ trợ lãi suất hoặc khoan nợ cho các trường hợp quá khó khăn, bị thiệt hại nặng để ổn định sản xuất.

**Kết quả giải quyết:**

Trên cơ sở kiến nghị của cử tri, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh đã có

nhiều văn bản chỉ đạo các chi nhánh Ngân hàng trên địa bàn phối hợp với Chính quyền địa phương, chủ động rà soát, tổng hợp thiệt hại của khách hàng để kịp thời áp dụng các biện pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho khách hàng theo quy định tại Nghị định 55/2015/NĐ-CP và Nghị định 116/2018/NĐ-CP như: Cơ cấu lại thời hạn trả nợ, điều chỉnh giảm lãi suất vay, xem xét cho vay mới để người dân khôi phục sản xuất, chuyển đổi cây trồng.

Theo báo cáo của các chi nhánh ngân hàng, đến cuối tháng 4/2019, các chi nhánh ngân hàng đã phối hợp cùng khách hàng tiến hành xem xét cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giảm lãi suất cho vay, tiếp tục cho vay mới cụ thể như sau: Số khách hàng được hỗ trợ là 6.009 khách hàng, chiếm 54,4% tổng số khách hàng bị thiệt hại. Trong đó: số dư nợ được cơ cấu lại thời hạn trả nợ là: 337 tỷ đồng, chiếm 12,7% dư nợ của khách hàng bị thiệt hại; điều chỉnh giảm lãi suất cho vay là: 706 tỷ đồng, chiếm 26,6%; cho vay mới là: 816 tỷ đồng, bằng 30,8%; cho vay chuyển đổi cây trồng là: 119 tỷ đồng, bằng 4,5%.

Trước tình hình các hộ sản xuất hồ tiêu trên địa bàn tỉnh bị thiệt hại do tiêu chết, giá cả giảm thấp, ảnh hưởng lớn đến thu nhập, đời sống và khả năng trả nợ vay ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh cũng đã kiến nghị NHNN Việt Nam xem xét và triển khai nhiều giải pháp để hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho khách hàng (*Văn bản số 2578/NHNN-TD ngày 10/4/2019 chỉ đạo các Ngân hàng thương mại tháo gỡ khó khăn đối với các hộ dân trồng tiêu tại tỉnh Gia Lai; Văn bản số 2569/NHNN-VP ngày 10/4/2019 gửi Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai v/v tháo gỡ khó khăn cho các hộ dân trồng tiêu tại tỉnh Gia Lai; Văn bản số 3098/NHNN-TD ngày 26/4/2019 về việc tháo gỡ khó khăn đối với các hộ dân trồng tiêu tại tỉnh Gia Lai*).

Ngày 10/5/2019, UBND tỉnh đã có buổi làm việc với NHNN Việt Nam và Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh để bàn giải pháp tháo gỡ khó khăn cho người dân vay vốn trồng hồ tiêu. Trên cơ sở những khó khăn, vướng mắc UBND tỉnh giao các ngành tiếp tục rà soát, đánh giá, đề xuất UBND tỉnh tổ chức Hội nghị bàn giải pháp tháo gỡ khó khăn cho người trồng tiêu (*Văn bản số 747/UBND-NL ngày 10/4/2019, Văn bản số 1408/VP-NL ngày 04/5/2019, Văn bản số 1492/VP-NL ngày 13/5/2019*). Hiện tại, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, báo cáo nguyên nhân tiêu chết, để có căn cứ đề xuất Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương xem xét, có chính sách hỗ trợ.

**Kiến nghị 5.** Nhân dân 03 làng đồng bào dân tộc thiểu số xã Tân Sơn, thành phố Pleiku đang canh tác, sản xuất lúa tại cánh đồng Zaset, khoảng 30 ha thuộc địa bàn giáp ranh giữa xã Tân Sơn, thành phố Pleiku với xã Chư Jô, huyện Chư Păh. Nhưng hiện nay tình trạng khai thác cát trái phép của một số đối tượng đã làm cạn nguồn nước, ảnh hưởng lớn đến canh tác, sản xuất lúa của bà con. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo ngăn chặn tình trạng trên. Vấn đề này đã được cử tri ý kiến nhiều lần, đã được phòng Tài nguyên - Môi trường huyện Chư Păh kiểm tra và giao cho xã Chư Jô và xã Tân Sơn thành phố Pleiku cùng phối hợp giải quyết. Tuy nhiên đến nay vẫn chưa giải quyết dứt điểm.

**Kết quả giải quyết:**

Liên quan đến nội dung này, ngày 04/12/2018, UBND tỉnh đã có Văn bản số

2732/UBND-NC về việc trả lời và chỉ đạo các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố có liên quan giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri tại kỳ họp thứ Bảy - HĐND tỉnh khóa XI; Văn bản số 2790/UBND-CNXD ngày 13/12/2018 yêu cầu kiểm điểm tập thể 04 UBND cấp huyện (Đak Đoa, Chư Păh, Mang Yang, thành phố Pleiku do chưa thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, để xảy ra khai thác khoáng sản trái phép, không kịp thời xử lý), đến nay các huyện đã tổ chức kiểm điểm theo các báo cáo: Báo cáo số 09/BC-STNMT ngày 09/01/2019, Báo cáo số 11/BC-STNMT ngày 10/01/2019 và Báo cáo số 229/BC-STNMT ngày 22/01/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường. Bên cạnh đó, trong thời gian qua, các địa phương vẫn tiếp tục chủ động thực hiện các đợt kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện, xử lý tình hình khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật.

Đối với khu vực xã Tân Sơn, ngày 22/01/2019, UBND xã Tân Sơn đã phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Pleiku và Đội Cảnh sát kinh tế Công an thành phố Pleiku, UBND xã Chư Jôh, huyện Chư Păh lập hồ sơ xử lý khai thác khoáng sản cát trái phép tại địa bàn giáp ranh giữa xã Tân Sơn và xã Chư Jôh, tiến hành tạm giữ phương tiện, tang vật vi phạm gồm: 01 xe ô tô tải, 04 m<sup>3</sup> cát, 01 máy nổ, 01 đầu bơm hút cát và một số đồ vật phục vụ việc khai thác cát trái phép. Đến nay, UBND xã Tân Sơn, thành phố Pleiku và UBND xã Chư Jôh, UBND huyện Chư Păh đã phối hợp xử phạt vi phạm hành chính 02 đối tượng vi phạm với tổng số tiền xử phạt là 2.500.000 đồng, đồng thời, tịch thu 04 m<sup>3</sup> cát xây dựng, các đối tượng vi phạm đã nộp tiền xử phạt vào ngân sách nhà nước theo quy định. Thời gian gần đây, tại khu vực này chưa phát hiện khai thác khoáng sản trái phép mới. Đề nghị nhân dân các địa phương khi phát hiện các hành vi khai thác tài nguyên trái phép, kịp thời phản ánh đến các cơ quan sở tại để kịp thời xử lý theo quy định của pháp luật.

**Kiến nghị 6.** Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai nạo vét đoạn suối từ đập làng Wâu, xã Chư Á, thành phố Pleiku và đầu tư lại Trạm bơm thủy nông để phục vụ tưới tiêu vào mùa nắng.

**Kết quả giải quyết:** Tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cử tri, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai đã nạo vét đoạn suối từ đập làng Wâu xã Chư Á. Bên cạnh đó, ngày 04/12/2018 UBND tỉnh đã có Văn bản số 2732/UBND-NC giao UBND thành phố Pleiku chỉ đạo UBND xã Chư Á bố trí ngân sách xã để sửa chữa một phần các hạng mục trạm bơm thủy nông. Năm 2019 UBND xã đã bố trí ngân sách xã để sửa chữa một phần các hạng mục trạm bơm thủy nông, hiện nay đang triển khai thực hiện.

**Kiến nghị 7.** Đề nghị UBND tỉnh sửa đổi Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 02/3/2018 quy định về hạn mức giao đất, công nhận quyền sử dụng đất và diện tích tối thiểu được tách thửa trên địa bàn tỉnh Gia Lai cho phù hợp để đảm bảo quyền lợi của người dân.

**Kết quả giải quyết:** Thực hiện quy trình ban hành văn bản QPPL theo quy định tại Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 và Nghị định số 34/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL; đến nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đang tổng hợp các nội

dung tham gia ý kiến của Thành viên UBND tỉnh (theo Thông báo số 18/TB-VP ngày 15/3/2019 của Văn phòng UBND tỉnh). Sau khi hoàn chỉnh, gửi Sở Tư pháp thẩm định, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ trình UBND tỉnh ban hành theo quy định.

**Kiến nghị 8.** Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ đạo toàn dân đoàn kết xây dựng văn hóa tỉnh xem xét việc quy định xét khu dân cư văn hóa áp dụng người dân có hộ khẩu ở khu dân cư mà vi phạm pháp luật ở bất cứ địa phương nào cũng đều quy về nơi có hộ khẩu thường trú là không hợp lý làm thiệt thòi cho khu dân cư.

**Kết quả giải quyết:**

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và Thông tư số 12/2011/TT-BVHTTDL ngày 10/10/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 14/2014/QĐ-UBND ngày 31/7/2014 để ban hành tiêu chí xét công nhận danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn văn hoá”, “Làng văn hoá”, “Tổ dân phố văn hoá” và tương đương trên địa bàn tỉnh Gia Lai, theo đó, tại Điểm c, Khoản 4, Điều 5, Quyết định số 14/2014/QĐ-UBND, quy định tiêu chí để xét công nhận danh hiệu văn hóa là: Không có án hình sự nghiêm trọng do người dân địa phương gây ra (gây án trên địa bàn hoặc gây án ở địa phương khác).

Tiêu chí này được xây dựng theo các quy định chung, thể hiện quan điểm về vai trò trách nhiệm của gia đình: Gia đình là tế bào của xã hội, gia đình tốt thì xã hội mới phát triển tốt. Vì vậy, quy định trên là có căn cứ và hợp lý, các tiêu chí về xây dựng gia đình văn hóa đã đưa các gia đình vào khuôn khổ, nhằm trách nhiệm của gia đình lên để đạt được thành tích trong thi đua.

Nếu gia đình có người gây án hình sự nghiêm trọng, đương nhiên sẽ không được xét, công nhận danh hiệu gia đình văn hóa, không vì thành tích mà chạy theo số lượng. Tuy nhiên, để mỗi gia đình, mỗi thôn, làng, tổ dân phố khắc phục những hạn chế, phấn đấu vươn lên đạt danh hiệu văn hóa, tại Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 13/7/2015, UBND tỉnh Gia Lai đã quy định về tỷ lệ gia đình văn hóa để công nhận thôn, làng, tổ dân phố văn hóa như sau: Mỗi thôn, làng có từ 90% gia đình trở lên và mỗi tổ dân phố có từ 95% gia đình trở lên chấp hành tốt chủ trương của đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước sẽ được công nhận là thôn, làng, tổ dân phố văn hóa. Như vậy, với khung tỷ lệ gia đình văn hóa và tiêu chí như trên sẽ làm cho phong trào xây dựng đời sống văn hóa đi vào thực chất và đạt hiệu quả cao hơn, không làm thiệt thòi, gây bất bình đẳng cho cộng đồng dân cư trong quá trình xét chọn danh hiệu thôn, làng, tổ dân phố văn hóa.

**Kiến nghị 9.** Đề tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân trong công tác lưu trữ và in hồ sơ bệnh án, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo thúc đẩy thực hiện bệnh án điện tử đối với các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh.

**Kết quả giải quyết:**

Căn cứ Thông tư 46/2018/TT-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về hồ sơ bệnh án điện tử (có hiệu lực từ ngày 01/3/2019), theo đó, lộ trình thực hiện hồ sơ bệnh án điện tử được chia thành 2 giai đoạn như:

**\* Giai đoạn 1: Từ năm 2019 - 2023**

- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hạng I trở lên chủ động nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin tại cơ sở để triển khai hồ sơ bệnh án điện tử theo quy định tại

Thông tư 46/2018/TT-BYT.

- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác căn cứ vào nhu cầu, năng lực thực tế để chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho việc triển khai hồ sơ bệnh án điện tử và tiến hành triển khai hồ sơ bệnh án điện tử khi đáp ứng các yêu cầu.

**\* Giai đoạn 2: Từ năm 2024 - 2028**

- Tất cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên toàn quốc phải triển khai hồ sơ bệnh án điện tử.

- Trường hợp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Bộ ngành khác chưa triển khai được hồ sơ bệnh án điện tử thì phải có văn bản báo cáo Bộ Y tế; các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chưa triển khai được hồ sơ bệnh án điện tử phải có văn bản báo cáo Sở Y tế. Văn bản báo cáo của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phải nêu rõ lý do, lộ trình triển khai hồ sơ bệnh án điện tử nhưng phải hoàn thành trước ngày 31/12/2030.

Triển khai được bệnh án điện tử là cả khối công việc lớn chứ không thể áp dụng ngay được. Để triển khai đồng bộ và hiệu quả, đầu tiên chúng ta phải xây dựng được phần mềm quản lý dữ liệu. Tuy nhiên, hiện nay vẫn chưa có một phần mềm quản lý bệnh viện thống nhất trên cả nước. Do đó, để triển khai bệnh án điện tử cần phải có lộ trình và đòi hỏi chi phí lớn.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh các cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc Sở và bệnh viện tư nhân chỉ có hai bệnh viện được xếp hạng 2, số cơ sở khám, chữa bệnh còn lại là hạng 3. Ngày 29/01/2019, Sở Y tế đã đăng tải trên Website và sao y Thông tư 46/2018/TT-BYT của Bộ Y tế gửi các cơ sở khám, chữa bệnh trực thuộc Sở, các Bệnh viện: Đại học Y Dược Hoàng Anh Gia Lai, Quân Y 211, Binh đoàn 15; các Trung tâm Y tế Cao Su: Mang Yang, Chư Prông, Chư Păh, Chư Sê để các đơn vị nghiên cứu, xây dựng lộ trình triển khai thực hiện bệnh án điện tử.

Ngày 01/3/2019, Sở Y tế đã ban hành công văn số 249/SYT-NVY chỉ đạo các cơ sở điều trị trực thuộc Sở và Bệnh viện Đại học Y Dược - HAGL triển khai hồ sơ bệnh án điện tử theo Thông tư 46/2018/TT-BYT của Bộ Y tế. Đồng thời Sở Y tế chỉ đạo các đơn vị y tế triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong khám chữa bệnh và thanh toán BHYT: Trong thời gian chờ đợt triển khai hồ sơ bệnh án điện tử, yêu cầu Giám đốc các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chỉ đạo các bộ phận chuyên môn thực hiện ngay việc gửi dữ liệu điện tử lên Cổng Tiếp nhận dữ liệu Hệ thống Thông tin giám định BHYT của Bảo hiểm xã hội Việt Nam (ngay sau khi kết thúc lần khám bệnh hoặc kết thúc đợt điều trị ngoại trú hoặc kết thúc đợt điều trị nội trú đối với người bệnh để đảm bảo vấn đề quản lý thông tuyến và đúng theo hướng dẫn tại Điều 6 và Điều 7 của Thông tư số 48/2017/TT-BYT. Tiếp tục chỉ đạo cán bộ làm công tác công nghệ thông tin của đơn vị tăng cường ý thức, vai trò, trách nhiệm và không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn để triển khai đúng theo các văn bản, quy định, chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Y tế về thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế. Cán bộ làm công tác công nghệ thông tin cần thường xuyên vào các nhóm Skype hỗ trợ để kịp thời trao đổi, nắm bắt được các thông tin và cách giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong khám bệnh, chữa bệnh và thanh quyết toán BHYT, nhằm đáp ứng sự hài lòng của người bệnh.

***Kiên nghị 10.*** Đề nghị UBND tỉnh có chính sách hỗ trợ một phần mua Bảo

hiểm y tế cho nhân dân là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở khu vực I, đồng thời được mua thẻ BHYT có giá trị sử dụng trong nhiều năm để nhân dân đỡ vất vả và khi đau ốm.

**Kết quả giải quyết:**

(1) Đề nghị UBND tỉnh có chính sách hỗ trợ một phần mua bảo hiểm y tế (BHYT) cho nhân dân là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở khu vực I.

- Căn cứ Luật BHYT năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật BHYT năm 2014; Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số của Luật BHYT; Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020, thì người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng 1 không thuộc đối tượng hỗ trợ mua thẻ BHYT.

- Việc hỗ trợ một phần mức đóng BHYT để đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng 1 mua thẻ BHYT phù hợp với lộ trình thực hiện BHYT toàn dân. Ngày 06/12/2018, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 92/2018/NQ-HĐND về hỗ trợ thêm một phần mức đóng BHYT năm 2019 cho người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng 1 khi có kết dư quỹ BHYT năm 2018. Tuy nhiên, năm 2018 tỉnh Gia Lai không có kết dư quỹ BHYT nên chưa hỗ trợ được cho người đồng bào dân tộc thiểu số mua thẻ BHYT.

(2) Mua thẻ BHYT có giá trị sử dụng trong nhiều năm để nhân dân đỡ vất vả và khi đau ốm.

Ngày 16/11/2015 Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam ban hành Quyết định số 1351/QĐ-BHXH về việc ban hành mẫu thẻ BHYT mới. Từ năm 2018, thẻ BHYT mới không ghi thời hạn sử dụng thẻ (từ ngày đến ngày), mà chỉ ghi thẻ BHYT bắt đầu có giá trị sử dụng. Trước 10 ngày, đến kỳ hạn phải đóng tiền BHYT, cơ quan BHXH sẽ thông báo cho người tham gia BHYT tiếp tục đóng tiền BHYT, giá trị sử dụng thẻ BHYT sẽ tiếp tục được gia hạn trên hệ thống giám định tại các cơ sở khám chữa bệnh, người tham gia BHYT không phải đến cơ quan BHXH để nhận thẻ BHYT như trước đây.

**Kiến nghị 11.** Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Y tế bố trí vốn đầu tư xây dựng Trạm Y tế xã An Phú, vì trạm được xây dựng từ năm 1986, hiện nay đã xuống cấp trầm trọng không đảm bảo cho việc khám chữa bệnh cho nhân dân.

**Kết quả giải quyết:** Hiện nay, việc xây mới Trạm Y tế chỉ ưu tiên cho vùng 3 (cả tỉnh còn 20 Trạm Y tế vùng 3 cần phải xây dựng mới), Sở Y tế đã xây dựng Dự án đầu tư cơ sở vật chất cho 20 Trạm Y tế nêu trên, thuộc vùng khó khăn, từ vốn vay của ADB. Trạm Y tế xã An Phú thuộc vùng 2; hiện nay, do nguồn kinh phí còn hạn hẹp nên chưa thể bố trí vốn để xây dựng Trạm Y tế xã An Phú mà sẽ xem xét bố trí vốn xây dựng vào giai đoạn 2020-2025, trước mắt yêu cầu Sở Y tế phối hợp với UBND thành phố Pleiku xem xét, xử lý, sửa chữa, đảm bảo hoạt động.

**Kiến nghị 12.** Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Ban quản lý Quảng trường Đại Đoàn Kết xem xét việc đặt biển báo cấm, biển nội quy quá nhiều ở khu vực Bảo tàng và một số khu vực khác gây phản cảm, cần bố trí cho phù hợp.

### Kết quả giải quyết:

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 662/UBND-NC ngày 02/4/2019 về việc giao nhiệm vụ giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch đã chỉ đạo kiểm tra cho thấy, hiện nay trên diện tích 15 ha thuộc khu vực quản lý của Bảo tàng tỉnh có 7/38 biển nội quy, trong đó có 03 biển nội quy lớn hình chữ H, khung inox, kích thước (180x130cm) và 04 biển nội quy hình chữ U, khung inox, kích thước (110x90cm).

Ban quản lý Quảng trường đã tháo dỡ 24 biển báo cấm đã được tháo dỡ, chỉ để lại một số biển hướng dẫn và khuyến cáo, cụ thể: Sân trước nơi Bảo tàng Cổ vật: (01 biển nơi để xe của CB-VC; 01 biển báo lỗi vào nơi thờ Bác; 01 biển báo lỗi vào quảng trường (kích thước 40x30cm); Thảm cỏ khu biển đảo: (01 biển cảnh báo trơn trượt (kích thước 60x40cm); Khu biển đảo: (01 biển nơi để phương tiện của khách, 02 biển hướng dẫn khu vực WC, kích thước 40x30cm); Thảm cỏ đậu khu 3ha trước Bảo tàng tỉnh: (06 cụm pano tuyên truyền về vệ sinh môi trường (loại bảng 04 mặt, kích thước 100x110cm); Khu thạch thư: (03 cụm pano tuyên truyền về vệ sinh môi trường (loại bảng 04 mặt, kích thước 100x110cm); 01 biển hướng dẫn khu vực WC (kích thước 40x20cm); 01 biển hạn chế trượt patin (kích thước 60x30cm)); Khu vực cụm đá 54 dân tộc anh em: (05 cụm pano tuyên truyền về vệ sinh môi trường (loại bảng 4 mặt, kích thước 100x110cm); 01 biển báo hạn chế trượt patin (kích thước 60x30cm)); Khu vực Hồ sen: (02 biển cảnh báo hồ nước sâu, nguy hiểm... kích thước 60x40cm). Đến nay, với số lượng các biển báo và biển nội quy như trên, là phù hợp cho việc giới thiệu, hướng dẫn và tuyên truyền tại khu vực Bảo tàng; tạo thuận lợi du khách khi đến tham quan và tìm hiểu tại đây.

**Kiến nghị 13.** Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan có liên quan xử lý nghiêm trách nhiệm của các cá nhân có sai phạm trong quản lý đất đai tại thành phố Pleiku theo Kết luận thanh tra số 2405/KL-UBND ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh.

### Kết quả giải quyết:

UBND tỉnh đã chỉ đạo xử lý nghiêm trách nhiệm, các tập thể cá nhân vi phạm với kết quả xử lý đến thời điểm hiện nay như sau:

(1) Chủ tịch UBND tỉnh đã xử lý kỷ luật 04 cá nhân (Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 kỷ luật Khiển trách đối với ông Phạm Duy Du, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường (có hiệu lực từ ngày 31/01/2019); Quyết định số 446/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 kỷ luật Khiển trách đối với ông Trần Xuân Hùng, nguyên Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường (có hiệu lực từ ngày 31/01/2019); Quyết định số 448/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 kỷ luật Cảnh cáo đối với ông Nguyễn Kim Đại, Ủy viên Ban thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch UBND thành phố Pleiku nhiệm kỳ 2011-2016 (có hiệu lực từ ngày 27/02/2019); Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 kỷ luật Khiển trách đối với ông Trần Xuân Quang, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND thành phố Pleiku nhiệm kỳ 2011-2016 (có hiệu lực từ ngày 27/02/2019)).

(2) Sở Tài nguyên và Môi trường đã xử lý kỷ luật đối với 03 viên chức thuộc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh (khiển trách 03 viên chức: Lê Xuân Khanh, Phó Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh, Chu Đức Thành, Phó Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai chi nhánh Pleiku, Bùi Thị Nguyễn Sáng, Giám đốc Văn

phòng Đăng ký đất đai chi nhánh Ia Grai); kiểm điểm rút kinh nghiệm 01 tập thể và 06 cá nhân (Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh và các ông, bà: Ông Huỳnh Minh Sở, Phó giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, nguyên Trưởng phòng Đăng ký - Thông kê, Sở Tài nguyên và Môi trường, Đặng Thanh Tài, Phó Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh, Lê Cảnh Phú, Phó trưởng phòng đăng ký cấp giấy chứng nhận, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh, Nguyễn Thị Hậu, trưởng phòng kỹ thuật địa chính, Văn phòng Đăng ký đất đai (nguyên là Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai chi nhánh Pleiku), Nguyễn Thành Tiên, Phó trưởng phòng Thông tin lưu trữ Văn phòng Đăng ký đất đai (nguyên là Phó Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai chi nhánh Pleiku), Trương Đức Vinh, Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai chi nhánh Pleiku).

(3) UBND thành phố Pleiku đã xử lý kỷ luật 07 cán bộ, công chức (Kỷ luật hình thức Khiển trách đối với 03 công chức chuyên viên thuộc Phòng Tài nguyên và Môi trường (ông Nguyễn Tiến Dũng, bà Nguyễn Thị Phương Uyên, bà Nguyễn Thị Phước Vân)); Kỷ luật hình thức khiển trách đối với 04 cán bộ, công chức cấp xã (ông Đặng Ngọc Thắng, Chủ tịch UBND Phường Yên Đỗ; Ông Lê Văn Quang, Chủ tịch UBND Phường Thắng Lợi; Ông Ngô Tấn Công, Phó chủ tịch UBND Phường Yên Đỗ; Ông Lê Vinh, Công chức địa chính xây dựng phường Yên Đỗ - phụ trách lĩnh vực xây dựng); kiểm điểm rút kinh nghiệm 01 công chức (Ông Lê Gia Chương, chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường TP. Pleiku); chỉ đạo UBND Phường Yên Đỗ xem xét, xử lý kỷ luật 01 công chức (Bà Lê Thị Hải Yến, công chức địa chính - Xây dựng).

(4) UBND huyện Ia Grai phê bình 03 tập thể (Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện; Đội Quản lý trật tự, đô thị, xây dựng và môi trường huyện; UBND xã Ia Dêr); kiểm điểm rút kinh nghiệm 06 cá nhân (Nguyễn Văn Tài, Phó trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng; Trần Văn Lai, Phó Đội trưởng Đội Quản lý trật tự, đô thị, xây dựng và môi trường; Nguyễn Văn Thành, Tổ trưởng tổ quy tắc đô thị; Nguyễn Minh Công, Tổ viên tổ quy tắc đô thị; Đỗ Ngọc Phương, Tổ viên tổ quy tắc đô thị; Đặng Luong Minh Điệp, Phó Chủ tịch UBND xã Ia Dêr).

## II. Cử tri huyện Ia Pa

**Kiến nghị 14.** Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng điều tra, xử lý tình trạng nạn thu mãi lộ của Công an giao thông, Thanh tra giao thông vào mùa thu hoạch nông sản của huyện Ia Pa nói riêng, tỉnh Gia Lai nói chung.

### Kết quả giải quyết:

Ngày 24/01/2019, UBND tỉnh đã có văn bản số 210/UBND-NC yêu cầu Công an tỉnh “chỉ đạo các cán bộ, chiến sỹ trong toàn lực lượng khi thực thi nhiệm vụ về bảo đảm trật tự an toàn giao thông phải tuân thủ đúng các quy định pháp luật; không để xảy ra tình trạng nhũng nhiễu, tiêu cực làm mất uy tín, hình ảnh của người cán bộ Công an nhân dân”. Yêu cầu thanh tra các cấp tổ chức “thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong việc thực thi nhiệm vụ đối với các cơ quan quản lý nhà nước, lực lượng tuần tra kiểm soát trên địa bàn”.

Nhờ triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm TTATGT, tình hình TNGT trên địa bàn tỉnh được kiểm chế, giảm mạnh so với cùng kỳ năm ngoái. Cụ thể, từ ngày

01/10/2018 đến ngày 14/5/2019 (mùa nông sản 2018-2019), xảy ra 226 vụ TNGT, làm chết 131 người, bị thương 246 người; so với mùa nông sản năm 2018, giảm 12,74% số vụ, giảm 21,08% số người chết, giảm 7,17% số người bị thương (tại địa bàn Ia Pa xảy ra 12 vụ TNGT, chiếm 5,31% so với toàn tỉnh).

Song song chỉ đạo thực hiện công tác chuyên môn, công tác xây dựng lực lượng làm nhiệm vụ đảm bảo TTATGT được chú trọng. Giám đốc Công an tỉnh đã ban hành kế hoạch nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác bảo đảm TTATGT. Trong đó: (1) Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng; chấp hành kỷ cương, kỷ luật, quy chế, quy trình công tác; thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh gắn với xây dựng văn hóa ứng xử, xây dựng hình ảnh đẹp của lực lượng CAND. (2) Phát huy vai trò kiểm tra, giám sát trong phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn những hành vi tiêu cực, lạm quyền, vi phạm quy trình công tác; xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm. (3) Quán triệt đến từng Lãnh đạo, Chỉ huy nêu cao tính tiên phong gương mẫu, tăng cường trách nhiệm trong quản lý CBCS CSGT khi thực thi nhiệm vụ. Việc xử lý nạn mãi lộ cần phải có căn cứ, do vậy, UBND tỉnh đề nghị cử tri khi phát hiện, kiến nghị cần cung cấp thêm bằng chứng để có căn cứ xử lý

**Kiến nghị 15.** Người dân xã Ia Tul, huyện Ia Pa chủ yếu lấy nước sinh hoạt từ sông Tul nhưng hiện nay nguồn nước này đang bị hoạt động khai thác khoáng sản của Công ty cổ phần tập đoàn Đức Long Gia Lai làm ô nhiễm. Tháng 6/2018, Sở Tài nguyên - Môi trường đã cử cơ quan chuyên môn lấy mẫu nước để kiểm định mức độ ô nhiễm và kết quả báo cáo vẫn trong mức độ cho phép. Tuy nhiên, vào tháng 8/2018 người dân phát hiện Công ty xả thải và có lấy mẫu nước từ nguồn sông Tul với màu nước rất đục không khác gì bùn (cử tri có gửi chai nước lấy từ sông Tul để minh chứng và quay clip nguồn nước đục khi Công ty đang xả thải). Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên - Môi trường kiểm tra, xác định và có biện pháp xử lý kịp thời, trả lại nguồn nước sinh hoạt cho người dân của xã Ia Tul.

#### **Kết quả giải quyết:**

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 2732/UBND-NC ngày 04/12/2018, Sở Lao động - TB&XH đã chủ trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, Sở Ngoại vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND huyện Ia Pa kiểm tra thực tế tại Mỏ quặng chì - kẽm. Qua kiểm tra cho thấy, Công ty vừa tiến hành sản xuất chế biến, vừa thăm dò khảo sát, Nhà máy chỉ hoạt động cầm chừng do trữ lượng mỏ quặng chì - kẽm ít, nguồn thu từ chế biến quặng không đủ chi, tình hình công việc không ổn định.

Đoàn kiểm tra đã nhắc nhở và yêu cầu Công ty thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, các quy định về cấp giấy phép lao động trước khi đưa người lao động vào làm việc. UBND tỉnh sẽ chỉ đạo UBND huyện Ia Pa và Sở Tài nguyên và Môi trường, thường xuyên theo dõi và có biện pháp xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

**Kiến nghị 16.** Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, bố trí ngân sách nâng cấp, cải tạo đoạn đường kết nối tỉnh lộ 662 của huyện Ia Pa với đường 668 của thị xã Ayun Pa đi Đăk Lăk nhằm thu hút đầu tư cho huyện phía Đông Nam và kết nối tỉnh ta với các tỉnh Đông Nam Bộ và Miền Trung.

### **Kết quả giải quyết:**

(1) Về tình hình triển khai nâng cấp, cải tạo đường tỉnh 662 (nay là đường Trường Sơn Đông đoạn Km392-Km405): Sở Giao thông vận tải đã hoàn chỉnh hồ sơ, trình Bộ Giao thông vận tải xem xét, bố trí nguồn vốn đầu tư, nhưng vướng mắc về việc điều chuyển tài sản đường bộ từ đường tỉnh lên quốc lộ, Bộ Giao thông vận tải đã có Công văn số 4032/BGTVT-TC ngày 03/5/2019 đề nghị Bộ Tài chính chấp thuận việc điều chuyển tài sản hạ tầng đường bộ từ UBND tỉnh Gia Lai về Bộ Giao thông vận tải quản lý. Hiện đang chờ ý kiến của Bộ Tài chính mới có cơ sở Bộ Giao thông vận tải bố trí nguồn vốn để sửa chữa.

(2) Về tình hình nâng cấp sửa chữa đường tỉnh 668: Đường tỉnh 668 có chiều dài 15,5km, trong năm 2018, đã thi công hoàn thành đưa vào sử dụng đoạn Km2-Km5, dài 3km (với tổng vốn là 8 tỷ đồng đã giải ngân hết trong năm 2018); đoạn Km5-Km10, dài 5km (với tổng vốn là 10,78 tỷ đồng đã giải ngân hết trong năm 2018). Đoạn Km1-Km2 và Km10-Km15+500 có tổng mức đầu tư là 20 tỷ đồng, hiện đang trong giai đoạn chấm thầu xây lắp, dự kiến công trình sẽ khởi công cuối tháng 5/2019 và sẽ hoàn thành trong năm 2019.

### **III. Cử tri huyện Đak Pơ**

**Kiến nghị 17.** Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, bổ sung kinh phí cho ngân sách huyện để thực hiện các nhiệm vụ chi đối với UBMTTQVN cấp xã, Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư theo Nghị quyết số 88/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND tỉnh có hiệu lực từ ngày 22/7/2018 (vì mức chi một số nội dung theo Nghị quyết 88/2018/NQ-HĐND cao hơn so với Quyết định số 41/2011/QĐ-UBND ngày 29/12/2011 của UBND tỉnh về việc quy định mức chi đối với khu dân cư và các xã thuộc vùng khó khăn để đảm bảo thực hiện cuộc vận động “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”).

### **Kết quả giải quyết:**

Tại Quyết định số 882/QĐ-UBND ngày 21/12/2017 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2018 cho các huyện, thị xã, thành phố, UBND tỉnh đã bố trí hỗ trợ kinh phí hoạt động khu dân cư, xã thuộc vùng khó khăn với số tiền là 9.654 triệu đồng. Đối với số kinh phí tăng thêm do Nghị quyết số 88/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND tỉnh khóa XI kỳ họp thứ sáu, hiện nay chưa xác định được số lượng khu dân cư do địa phương đang triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị gọn, nhẹ hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Các huyện, thị xã, thành phố chưa xác định nhu cầu kinh phí tăng thêm để đề xuất UBND tỉnh. Năm 2019, UBND tỉnh đã tạm đưa vào dự toán cho các huyện, thị xã, thành phố kinh phí hỗ trợ UBMTTQVN cấp xã và Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai, với số tiền là 17.303 triệu đồng cao hơn năm 2018 là 7.649 triệu đồng (theo Nghị quyết số 88/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND tỉnh khóa XI kỳ họp thứ Sáu).

### **IV. Cử tri huyện Krông Pa**

**Kiến nghị 18.** Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng đẩy nhanh tiến độ giải quyết các chế độ, chính sách đối với các đối tượng người có công, nhất là chế độ hỗ trợ mai táng, chế độ khen thưởng đối với người được nhận bằng khen

*Thủ tướng chính phủ.*

**Kết quả giải quyết:**

Năm 2018, Sở Lao động - TB&XH tiếp nhận 83 hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ chính sách thuộc huyện Krông Pa. Trong đó có 63 hồ sơ liên quan đến chế độ chính sách người có công (chủ yếu là chế độ mai táng đối với người có công đang hưởng trợ cấp hàng tháng đã chết) và 19 hồ sơ chế độ chính sách khác theo QĐ số 290/2005/TTg; NĐ số 150/2006/NĐ-CP; QĐ số 62/2011/QĐ-TTg; QĐ số 24/2016/QĐ-TTg; QĐ số 40/2011/QĐ-TTg (trong đó có 04 hồ sơ theo Quyết định số 24/2016/QĐ-TTg đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ). Qua kiểm tra, thẩm định có 16 hồ sơ đề nghị trợ cấp mai táng đối với người có công đang hưởng trợ cấp đã chết chưa đảm bảo đúng quy định: Sai số hồ sơ quản lý, thông tin về thân nhân không đầy đủ. Để đảm bảo hồ sơ đúng theo quy định và tránh cấp nhầm chế độ của đối tượng, Sở đã đề nghị Phòng Lao động - TB&XH huyện Krông Pa bổ sung hồ sơ.

Đến nay, các hồ sơ đã được bổ sung đầy đủ và được giải quyết chế độ chính sách người có công theo các văn bản: QĐ số 290/2005/TTg; NĐ số 150/2006/NĐ-CP; QĐ số 62/2011/QĐ-TTg; QĐ số 24/2016/QĐ-TTg; QĐ số 40/2011/QĐ-TTg.

**V. Cũ tri thị xã An Khê**

**Kiến nghị 19.** Đường tỉnh lộ 669 đoạn qua địa bàn thị xã An Khê, hiện có nhiều đoạn đường bị xuống cấp nghiêm trọng, bị xói lở tạo nhiều ổ gà gây mất an toàn cho người tham gia giao thông. Mặt khác, những đoạn qua trung tâm các xã, phường không có hệ thống thoát nước, nước chảy vào nhà dân, ... không có biển báo tín hiệu giao thông nên đã ảnh hưởng đến sinh hoạt của người dân hai bên đường và người tham gia giao thông. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm khảo sát, khắc phục sửa chữa và đầu tư để đảm bảo an toàn giao thông và đời sống của các hộ dân hai bên đường.

**Kết quả giải quyết:**

Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo đơn vị quản lý đường bộ sửa chữa hư hỏng ổ gà hoàn trả mặt đường bê tông nhựa hiện hữu đoạn Km0 - Km17+00 (đoạn qua địa bàn thị xã An Khê); đồng thời, hoàn thiện các hạng mục an toàn giao thông như: Sơn kẻ tim đường đoạn Km0 - Km4, Sơn vạch cho người đi bộ, sơn toàn bộ hệ thống cọc tiêu và bổ sung biển báo hiệu giao thông, phát quang trên toàn tuyến. Công tác sửa chữa đã hoàn thành trong năm 2018, hiện nay, trên đoạn tuyến đảm bảo giao thông, lưu thông thông suốt, thuận lợi.

Về đầu tư hệ thống thoát nước dọc: Với nguồn vốn duy tu bảo dưỡng còn hạn hẹp, trong quý II/2018 Sở Giao thông vận tải đã thực hiện đầu tư xây dựng 150m rãnh xây đoạn xung yếu từ Km2+200 - Km2+425 (thuộc phường An Phước), hoàn thiện hệ thống thoát nước dọc tại các đoạn qua khu dân cư trên đường tỉnh 669. Trong tháng 3/2019, Sở đã chỉ đạo đơn vị quản lý tuyến đường đào rãnh thoát nước dọc các đoạn xung yếu như: Km3-Km5, Km10-Km11, đảm bảo thoát nước khi mùa mưa đến.

**Kiến nghị 20.** Hiện nay thị xã An Khê có 04 làng đồng bào dân tộc thiểu số là làng đặc biệt khó khăn nhưng nguồn kinh phí hỗ trợ hàng năm chỉ khoảng 250 triệu đồng/làng là quá thấp, không đủ khả năng để đầu tư phát triển hạ tầng, đầu tư hỗ

trợ sản xuất giảm nghèo, xây dựng làng nông thôn mới. Do đó đề nghị UBND tỉnh xem xét, hỗ trợ bổ sung nguồn kinh phí này.

**Kết quả giải quyết:**

Năm 2018, thị xã An Khê được bố trí vốn hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng cho các thôn làng đặc biệt khó khăn là 880 triệu đồng, hỗ trợ phát triển sản xuất là 220 triệu đồng. Về định mức hỗ trợ các xã, thôn đặc biệt khó khăn thuộc chương trình 135 giai đoạn 2016-2020 vẫn áp dụng theo định mức tại Quyết định số 101/2009/QĐ-TTg ngày 05/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ. Tại các báo cáo về kết quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2016, năm 2017 và sơ kết 3 năm, trong đó UBND tỉnh kiến nghị các bộ, ngành Trung ương tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành định mức mới áp dụng cho giai đoạn 2018-2020 (đối với đầu tư cơ sở hạ tầng, định mức 02 tỷ đồng/xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới/năm và 0,4 tỷ đồng/thôn đặc biệt khó khăn/năm). Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa có ý kiến của các bộ, ngành Trung ương về định mức mới thuộc Chương trình 135 giai đoạn 2016-2020; do đó, UBND tỉnh chưa có căn cứ xem xét, hỗ trợ bổ sung nguồn kinh phí.

**VI. Cử tri huyện Kbang**

**Kiến nghị 21.** Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Ban quản lý các dự án giao thông tỉnh đơn đốc đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ thi công tuyến đường đi từ xã Thành An, thị xã An Khê qua xã Đăk Hlơ, xã Nghĩa An, huyện Kbang vì hiện nay tuyến đường thi công chậm, gây khó khăn cho lưu thông xe cộ qua đây.

**Kết quả giải quyết:** Dự án đường liên huyện từ xã Thành An (thị xã An Khê) đến xã Kon P'La và Đak Hlơ huyện Kbang có tổng mức đầu tư 80 tỷ đồng, thời gian khởi công hoàn thành 2016-2020, khởi công xây dựng từ tháng 09/2016, tổng số vốn đã được bố trí đến hết năm 2019 là 56,65 tỷ đồng. Đến nay, khối lượng thực hiện đạt 66 tỷ đồng, giá trị giải ngân đạt 54,65 tỷ đồng. Trong đó kế hoạch vốn năm 2019 dự án được giao 20 tỷ đồng, khối lượng thực hiện đạt 20 tỷ đồng, giải ngân 18 tỷ đồng. Khối lượng thực hiện của toàn dự án đến nay đã đạt 91%, hiện đang tiếp tục thi công đưa công trình vào sử dụng theo đúng tiến độ.

**Kiến nghị 22.** Đề nghị UBND tỉnh thành lập Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo của tỉnh theo quy định tại Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg ngày 01/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ “Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg ngày 15/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ về khám, chữa bệnh cho người nghèo” để hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh cho hộ nghèo trên địa bàn tỉnh.

**Kết quả giải quyết:** Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 08/01/2013 của UBND tỉnh về thành lập Quỹ khám chữa bệnh cho người nghèo tỉnh Gia Lai, theo Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg ngày 01/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg ngày 15/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ về khám, chữa bệnh cho người nghèo và Thông tư liên tịch số 33/2013/TTLT-BYT-BTC ngày 18/10/2013 của liên Bộ: Y tế, Tài chính hướng dẫn tổ chức thực hiện Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg ngày 01/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

**Kiến nghị 23.** Theo quy định tại Điểm d, Khoản 1, Điều 9 Nghị định 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn, kinh phí hỗ trợ

tiền ăn và tiền nhà ở học sinh được chi trả, cấp phát hàng tháng; tuy nhiên, thực tế việc chi trả, cấp phát tiền hỗ trợ cho học sinh thực hiện còn chậm, thường vào cuối kỳ của năm học. Do đó, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chức năng sớm cấp kinh phí để hỗ trợ cho học sinh được kịp thời.

**Kết quả giải quyết:** Thực hiện Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh số 2732/UBND-NC ngày 04/12/2018 về việc trả lời và chỉ đạo giải quyết một số ý kiến, kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ Bảy-HĐND tỉnh khóa XI, Sở Giáo dục và Đào tạo đã giao các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các phòng chuyên môn trực thuộc triển khai việc hỗ trợ kinh phí tiền ăn và tiền nhà ở cho học sinh đúng thời gian quy định tại Nghị định 116/2016/NĐ-CP. Báo cáo kết quả thực hiện năm học 2018-2019 về Sở Giáo dục và Đào tạo để kiểm tra, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh; thời gian hoàn thành trước ngày 25/5/2019.

## VII. Cử tri huyện Mang Yang

**Kiến nghị 24.** Đường từ UBND xã Ayun đi vườn Quốc gia Kon Ka Kinh, tuyến đường này được đầu tư từ trước năm 1990, hiện hư hỏng nặng vì xe chở cát đi nhiều; đặc biệt trên tuyến đường có Cầu Lò Than, cầu bản bê tông cốt thép 2 nhịp ( $L_{nhịp} = 5,5m$ ); chiều dài 11m; bề rộng cầu 4,5m xuống cấp nghiêm trọng, sạt thượng, hạ lưu, móng tường cánh và trụ bê tông cốt thép bị xói lở, lún, nghiêng, có nguy cơ sập bất cứ lúc nào, gây mất an toàn và ách tắc giao thông trên tuyến đường, nhất là các xe chở đoàn tham quan du lịch vào vườn Quốc gia Kon Ka Kinh. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, đầu tư, nâng cấp sửa chữa phục vụ đi lại cho nhân dân cũng như phục vụ du lịch địa phương.

**Kết quả giải quyết:** Dự án đường vào vườn Quốc gia Kon Ka Kinh, huyện Mang Yang đã được UBND tỉnh giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư cho UBND huyện Mang Yang từ nguồn vốn chưa phân bổ trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020. UBND tỉnh đã phê duyệt chủ trương đầu tư dự án tại QĐ 234/QĐ-UBND ngày 13/5/2019, với tổng mức đầu tư 24,5 tỷ đồng, thời gian thực hiện năm 2019 - 2020.

**Kiến nghị 25.** Đề nghị UBND tỉnh quan tâm bố trí kinh phí năm 2019 cho huyện để đầu tư xây dựng nhà làm việc khối mặt trận, các đoàn thể, Hội trường xã Kon Chiêng và đường ra khu sản xuất làng Đăk Hlă theo ý kiến Kết luận của đồng chí Bí thư, Chủ tịch HĐND tỉnh tại buổi làm việc với xã Kon Chiêng, huyện Mang Yang năm 2017. Vì hiện nay các công trình này ở xã Kon Chiêng là thực sự cấp thiết, là xã căn cứ cách mạng của huyện trước đây, trong khi nguồn ngân sách của huyện rất khó khăn, không thể tự cân đối để bố trí đầu tư được.

**Kết quả giải quyết:** Theo báo cáo phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Mang Yang, huyện đã đăng ký từ nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới năm 2019-2020 dự án Đường đi khu sản xuất làng Klah xã Kon Chiêng với tổng mức đầu tư 1,579 tỷ đồng; trong đó ngân sách trung ương 1,5 tỷ đồng, huy động nhân dân đóng góp 79 triệu đồng; dự kiến xây dựng vào năm 2020. UBND huyện Mang Yang cũng đã đăng ký dự án Trụ sở xã Kon Chiêng, hạng mục Nhà làm việc khối đoàn thể, cải tạo hàng rào, sân bê tông với số vốn 1,5 tỷ đồng. Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Sở Tài chính trình cấp có thẩm quyền bố trí vốn tăng thu kết dư để triển khai thi công trong giai đoạn 2019-2020.

**Kiến nghị 26.** Đề nghị UBND tỉnh sớm ban hành quy định về quy trình chuyển đổi mô hình quản lý và khai thác chợ trên địa bàn tỉnh, để UBND cấp huyện làm cơ sở lựa chọn nhà đầu tư theo Nghị định số 30/2015/NĐ-CP ngày 17/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư.

**Kết quả giải quyết:** Đây là văn bản QPPL, nên phải thực hiện theo quy trình ban hành tại Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 và Nghị định số 34/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL; đến nay, dự thảo quyết định về quy trình chuyển đổi mô hình quản lý và khai thác chợ trên địa bàn tỉnh đã được các thành viên UBND tỉnh tham gia, Sở Công thương đã tổng hợp, hoàn chỉnh và đang gửi Sở Tư pháp để thẩm định theo quy định và sẽ trình UBND tỉnh xem xét ban hành; dự kiến hoàn thành trong tháng 5/2019.

**Kiến nghị 27.** Để thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục trên nguyên tắc thu đủ bù chi, đảm bảo chi trả tiền lương hợp đồng cho giáo viên, nhân viên để phục vụ công tác bán trú, tổ chức dạy - học 2 buổi/ngày, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở GD&ĐT phối hợp Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo để huyện triển khai thực hiện đúng quy định.

**Kết quả giải quyết:**

Ngày 12/4/2019, Bộ Tài chính đã có Văn bản số 4361/BTC-HCSN về việc trả lời ý kiến của cử tri gửi tới kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XIV. Theo đó, kinh phí bồi dưỡng giáo viên dạy hợp đồng, giáo viên dạy quá 5 buổi/tuần, nhân viên phục vụ ... do gia đình học sinh đóng góp trên nguyên tắc tự nguyện và đúng quy định của các cấp có thẩm quyền (Điểm 1.5 Công văn số 10176/TH ngày 07/11/2000); về thu, chi tài chính, kinh phí thực hiện: Phải đảm bảo công khai, minh bạch trong thu, chi để phục vụ cho bữa ăn, yêu cầu phát triển năng khiếu, điều kiện cơ sở vật chất phục vụ cho việc tổ chức học tập (quạt, điện, nước uống, phương tiện, tổ chức câu lạc bộ ...) (quy định tại Điểm 1.2 Công văn số 7291/BGDĐT-GDTrH ngày 01/11/2010) ...

Sở Giáo dục và Đào tạo đã có công văn số 720/SGDĐT-KHTC ngày 08/5/2019 gửi các đơn vị trực thuộc Sở và Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

### **VIII. Cử tri huyện Kông Chro**

**Kiến nghị 28.** Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT cùng với các ngành chức năng khảo sát, triển khai các mô hình sản xuất mới để chuyển đổi một số cây trồng phù hợp với đất đai, thổ nhưỡng, khí hậu và đem lại hiệu quả kinh tế, vì thực tế hiện nay giá cả một số mặt hàng nông sản thường không ổn định, thời tiết diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất nông nghiệp của người dân. Đồng thời, sớm triển khai Kế hoạch thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Gia Lai giai đoạn 2018-2020 để người dân áp dụng.

**Kết quả giải quyết:**

**(1) Công tác chỉ đạo, hướng dẫn chuyển đổi cây trồng:**

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT tại Quyết định số 586/QĐ-BNN-TT ngày 12/02/2018 về ban hành Kế hoạch chuyển đổi cây trồng trên đất lúa đến năm 2020; Quyết định số 195/QĐ-UBND ngày 06/4/2015 của UBND tỉnh về

ban hành Kế hoạch thực hiện quy hoạch chuyển đổi cây trồng trên đất lúa giai đoạn 2014 - 2020 của tỉnh Gia Lai; Quyết định số 978/QĐ-UBND ngày 27/12/2016 về ban hành Kế hoạch chuyển đổi đất trồng lúa sang trồng ngô từ vụ Đông xuân năm 2016 - 2017 đến vụ Đông Xuân năm 2018 -2019 trên địa bàn tỉnh Gia Lai). Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo sản xuất (Văn bản số 2000/SNNPTNT-TTBVTV ngày 19/10/2018 về định hướng sản xuất vụ Đông Xuân năm 2018- 2019, Văn bản số 905/SNNPTNT-TTBVTV ngày 25/4/2019 về định hướng sản xuất vụ Mùa năm 2019, Văn bản số 383/SNNPTNT-TTBVTV ngày 14/3/2018 về tăng cường chỉ đạo chuyển đổi cây trồng). Trong đó, có đề nghị UBND huyện Kông Chro thực hiện chuyển đổi cây trồng theo hướng:

- Chuyển đổi cây trồng trên đất lúa kém hiệu quả: Bám sát diễn biến thời tiết trong vùng, kế hoạch chuyển đổi tại Quyết định số 195/QĐ-UBND ngày 06/4/2015 của UBND tỉnh để tuyên truyền, hướng dẫn người dân tuyệt đối không sản xuất lúa tại các chân đất có nguy cơ bị hạn, thiếu nước mà chuyển đổi những diện tích này sang cây trồng khác sử dụng ít nước hơn, có hiệu quả, thị trường tiêu thụ. Chú trọng hệ thống tưới, tiêu nội đồng; lên băng liếp thông thoáng, liền vùng, liền thửa, tránh hiện tượng lúa màu đan xen để dễ điều tiết và sử dụng hiệu quả nguồn nước. Đối với đất lúa rẫy thì chuyển sang trồng cây ăn quả (xoài, bơ, mít, chanh leo,...) cây rau đậu, được liệu thông qua việc ký kết đầu tư và tiêu thụ sản phẩm với Công ty Cổ phần thực phẩm Xuất khẩu Đồng Giao (Doveco), Công ty Cổ phần Nafoods Group (Nafoods) và Tập đoàn quốc tế Trường Sinh đã đầu tư xây dựng nhà máy trên địa bàn tỉnh.

- Sản xuất cây mía: Khuyến cáo giảm diện tích ngoài quy hoạch, năng suất thấp (dưới 60 tấn/ha). Đẩy mạnh sản xuất mía theo mô hình cánh đồng lớn nhằm áp dụng đồng bộ các tiến bộ kỹ thuật về giống, canh tác, thu hoạch,... để tăng năng suất, chất lượng mía giảm giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả sản xuất; đồng thời thực hiện các biện pháp phòng trừ sâu bệnh hại mía, đặc biệt là bệnh trắng lá mía.

- Về cơ cấu giống cây trồng phù hợp với lợi thế huyện Kông Chro và gắn với nhu cầu thị trường gồm: **Cơ cấu giống lúa:** Giống chủ lực: HT1, Q5, ML 48, ML 49, OM4900, ĐV108, Nhị ưu 838 ... Giống bổ sung: OM6976, OMCS2000, RVT, Hương Cốm, TH205 ... Giống triển vọng: LH12, JO2...tiếp tục theo dõi, đánh giá làm cơ sở bố trí cơ cấu giống cho các vụ sau; **Cây ngô:** Khuyến cáo nông dân sử dụng giống ngô lai cho năng suất cao, cứng cây, chịu hạn tốt, có thời gian sinh trưởng ngắn và trung ngày, như: CP888, CP333, LVN 10, Bioseed9698; một số giống ngô nếp ăn tươi: HN88, HN106, MX10,..; **Lúa cạn:** Quan tâm phát triển một số giống lúa đặc sản địa phương đáp ứng với nhu cầu thị trường như giống Ba Cong, Ba Pơ Riêu; **Cây sắn:** Chọn các giống sắn có năng suất, hàm lượng tinh bột cao, khả năng chống chịu sâu, bệnh, nhất là bệnh khảm lá virus, bệnh chồi rồng như: KM98-5; KM94...; **Cây rau, đậu:** Đậu xanh khuyến cáo sử dụng các giống ĐXBĐ.07, ĐXBĐ.09,...có thời gian sinh trưởng ngắn 65 ngày vụ hè thu; kháng được bệnh vi rút khảm vàng. Sử dụng giống đậu phụng HL25, L14, L25,...; **Cây rau, đậu khác:** Phát triển Rau chân vịt Anna Taki, đậu tương rau Kaohsiung 9, ngô ngọt, hành, họ,... cung cấp nguyên liệu cho nhà máy chế biến của Công ty Cổ phần thực phẩm Xuất khẩu Đồng Giao (Doveco) theo hợp đồng liên kết sản xuất; **Cây mía:** Chọn các giống chín sớm: K84-200, Suphanburi7,... các giống mía chín trung bình và muộn như KK3, KK6, K88-65, K88-92,...có trữ lượng đường cao, khả

năng chống chịu sâu bệnh tốt; **Cây ăn quả:** Phát triển các giống cây ăn quả có thị trường tiêu thụ gắn với nhà máy chế biến của Công ty Cổ phần thực phẩm Xuất khẩu Đồng Giao (Doveco), Công ty Cổ phần Nafoods Group,... gồm các giống chủ lực: Chanh leo Đài Nông 1, chanh leo Taiwan (Tai one, Summit,...), giống dứa cayenne, giống dứa Queen.

## **(2) Kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng:**

- Trong thời gian qua, ngành nông nghiệp phối hợp với các doanh nghiệp và UBND huyện phát triển vùng nguyên liệu 67,5 ha/37 hộ đăng ký tham gia (rau chân vịt 8,5ha, dứa Queen 2 ha, chanh leo 14,5 ha, chuối tiêu hồng 42,5 ha) liên kết, ký kết hợp đồng sản xuất, tiêu thụ nông sản với Công ty Cổ phần thực phẩm Xuất khẩu Đồng Giao (Doveco).

- **Các mô hình chuyển đổi có hiệu quả, có tính lan tỏa lớn như:** 1) Hộ ông Đỗ Văn Bắc, làng Tpon 1: trồng 25 ha mía, 5 ha bí, lợi nhuận sau khi trừ chi phí 800 triệu đồng/năm. 2) Hộ bà Hoàng Thị Tươi, thôn 14 xã Sró: trồng 30 ha mía, 6 ha mì, lợi nhuận sau khi trừ chi phí 600 triệu đồng/năm. 3) Hộ bà Phạm Thị Lý, tổ 7 thị trấn Kông Chro: Diện tích trồng bí đỏ 5 ha. Với chi phí đầu tư cho 01 ha bí là 25 triệu đồng; thu hoạch 25- 27 tấn/ha giá khoảng 5.000 đồng/kg; sau trừ chi phí lợi nhuận khoản 100 triệu đồng/ha. Tổng lợi nhuận 500 triệu đồng/năm. 4) Hộ ông Nguyễn Văn Lợi, thôn 9 xã Kông Yang: trồng 2 ha thanh long ruột đỏ, năng suất 30 tấn/ha/năm, sản lượng thu được 60 tấn/năm, giá bán bình quân tại vườn 10.000 đồng/kg, thu nhập 600 triệu đồng/ năm. Sau khi trừ đi chi phí lợi nhuận 400 triệu đồng/năm. 5) Hộ ông Lê Văn Át, xã Kông Yang: trồng 0,65 ha Na dai. Năng suất bình quân khoảng 15- 20 kg/gốc. Giá bán sỉ bình quân khoảng 25.000 đồng/ha. Hàng năm trừ các khoản chi phí, ông thu được lợi nhuận 200 triệu đồng. 6) Hộ ông Nguyễn Hữu Đây, làng Brò xã An Trung: Diện tích trồng cây cam, quýt, nhãn là 0,8 ha, lợi nhuận sau khi trừ chi phí 200 triệu đồng/năm.

Một số hộ đồng bào DTTS có mô hình sản xuất nông nghiệp đạt hiệu quả kinh tế cao như: 1) Hộ ông Đinh Brung, làng Rong xã Yang Nam: trồng 8 ha cây trồng các loại và nuôi 20 con bò sinh sản, hàng năm lợi nhuận 350 triệu đồng/năm. 2) Hộ bà Đinh Hmei, xã Đăk Kơ Ning: trồng hơn 15 ha cây trồng các loại và chăn nuôi 60 con bò sinh sản, hàng năm lợi nhuận 500 triệu đồng/năm.

Đối với việc triển khai Kế hoạch thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Gia Lai giai đoạn 2018- 2020. Ngày 07/5/2019, UBND tỉnh tổ chức Hội nghị sơ kết 3 năm thực hiện Kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp và kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp đến năm 2020 và đã ban hành Văn bản số 1550/VPUB-NL - 15/5/2019 giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp thu ý kiến của các cơ quan, đơn vị, địa phương tại Hội nghị để chỉnh sửa, bổ sung và hoàn chỉnh dự thảo sơ kết 3 năm và kế hoạch triển khai thực hiện đến năm 2020; đồng thời, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất đặt hàng các cơ quan nghiên cứu để triển khai nhiệm vụ “Xây dựng Kế hoạch (hoặc Đề án) cơ cấu lại ngành Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; báo cáo UBND tỉnh trước ngày 24/5/2019.

**Kiến nghị 29.** Việc tiêm chủng mở rộng cho trẻ em dưới 6 tuổi là vấn đề rất được các cấp, các ngành quan tâm. Tuy nhiên, đến thời điểm trẻ cần tiêm vaccin 5

trong 1 thì loại vaccin này chưa được cấp về cho Trạm Y tế các xã trên địa bàn huyện. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Y tế phân bổ kịp thời vaccin cho huyện để phục vụ công tác tiêm chủng mở rộng đảm bảo đúng thời gian và đủ liều cho trẻ.

#### **Kết quả giải quyết:**

Trong 10 tháng năm 2018, ngành Y tế tỉnh đã triển khai tiêm chủng thường xuyên cho trẻ em, đã thực hiện được 69.265 mũi tiêm Quivaxem, đạt tỉ lệ tiêm chủng đầy đủ đến tháng 10/2018 là 78.75%.

Tháng 8/2018, Chương trình tiêm chủng Quốc gia ngừng cung cấp vắc xin Quinvaxem chờ thay thế vắc xin DPT- VGB-Hib mới (Combe Five); Ngày 18/9/2018, Cục Y tế dự phòng có Công văn 963/DP-TC về việc sử dụng vắc xin DPT- VGB-Hib mới (Combe Five) thay thế vắc xin Quinvaxem trong TCMR.

Tháng 11/2018 Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương đã tổ chức tiêm thí điểm trên quy mô nhỏ vắc xin DPT-VGB-Hib mới (Combe Five) tại 7 tỉnh, thành phố trên cả nước bao gồm Hà Nam, Bắc Giang, Yên Bái, Kon Tum, Bình Định, Đồng Tháp, Bà Rịa Vũng Tàu. Ngày 5/12/2018, Viện vệ sinh Dịch tễ Trung ương tổ chức hội thảo phổ biến kết quả triển khai tiêm vắc xin ComBe Five tại 7 tỉnh và hướng dẫn triển khai trên toàn quốc. Sau hội thảo này Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương, Chương trình Tiêm chủng mở rộng Quốc Gia sẽ có văn bản chỉ đạo hướng dẫn triển khai tiêm vắc xin ComBe Five cho các trẻ dưới 1 tuổi đồng thời tổ chức tiêm bù cho các trẻ còn thiếu mũi ngay khi được cung ứng vắc xin để đảm bảo trẻ đủ mũi như chương trình đề ra.

Ngày 03/01/2019, Cục Y tế dự phòng - Bộ Y tế ban hành Công văn số 22/BYT-DP về việc tổ chức triển khai tiêm vắc xin ComBe Five trong tiêm chủng thường xuyên, Sở Y tế đã ban hành công văn số 32/SYT-NVY ngày 07/01/2019 chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Nhi, Bệnh viện 331; Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố và các Bệnh viện: Đại học Y Dược - HAGL, 211, Binh Đoàn 15 về việc tổ chức triển khai tiêm vắc xin ComBe Five trong tiêm chủng thường xuyên trên địa bàn tỉnh; đồng thời tiêm bù cho các trẻ còn thiếu mũi, để đảm bảo trẻ tiêm đủ mũi theo quy định của Chương trình tiêm chủng mở rộng, đến nay tất cả các trẻ trong diện TCMR được tiêm đầy đủ các loại vắc xin.

#### **IX. Cử tri huyện Phú Thiện**

**Kiến nghị 30.** Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Trung tâm Y tế huyện (đầu tư thêm giường bệnh, xây dựng khu điều trị cho bệnh nhi, khu điều trị đông y) để đáp ứng nhu cầu chữa bệnh cho người dân.

#### **Kết quả giải quyết:**

(1) Về qui mô giường bệnh: Theo qui định 03 năm liền TTYT phải vượt hơn 100% công suất sử dụng giường bệnh thì mới được thẩm định để tăng giường bệnh. Năm 2014, UBND tỉnh đã có Quyết định tăng 15 giường bệnh (từ 50 lên 65 giường) và đến năm 2018, UBND tỉnh đã có quyết định tăng thêm 20 giường bệnh của TTYT huyện Phú Thiện. Hiện tại TTYT huyện Phú Thiện có 85 giường bệnh. Vì vậy, công suất sử dụng giường bệnh của TTYT huyện Phú Thiện là phù hợp với năng lực khám và chữa bệnh, chưa xem xét phải tăng giường bệnh trong thời gian này.

Qui mô xây dựng bệnh viện huyện Phú Thiện là 100 giường. Sở Y tế đã bố trí kinh phí để nâng cấp sửa chữa khu điều trị trung cao và khu điều trị ngoại khoa, khu nhà khí ô xy. Hiện tại, TTYT huyện Phú Thiện vẫn bố trí đủ để điều trị bệnh nhân nhi và khu điều trị đông y. Do đó chưa cấp thiết để xây dựng thêm 02 khu điều trị mới trong giai đoạn hiện nay.

## **(2) Về đầu tư trang thiết bị y tế:**

- Đầu năm 2018, Sở Y tế đã bố trí 01 tỷ đồng cho TTYT huyện Phú Thiện mua sắm trang thiết bị y tế. Các trang thiết bị y tế này đã được đưa vào sử dụng; Tháng 11/2018, Sở Y tế tiếp tục bố trí khoảng 2,4 tỷ cho TTYT huyện Phú Thiện mua sắm trang thiết bị y tế; Trong Dự toán 2019, Sở Y tế đề nghị bổ sung thêm 3 tỷ để TTYT huyện Phú Thiện mua sắm trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh.

Như vậy TTYT huyện Phú Thiện đã được đầu tư trang thiết bị y tế cơ bản đáp ứng nhu cầu khám và chữa bệnh cho nhân dân trên địa bàn.

**Kiến nghị 31.** *Hiện nay, việc mua sắm tài sản công tại các cơ quan, đơn vị thực hiện theo Quyết định số 798/QĐ-UBND ngày 24/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai, gây khó khăn cho các cơ quan, đơn vị trong việc bảo hành, sửa chữa vì đơn vị cung cấp tập trung không thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định. Do đó, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh chấn chỉnh đơn vị trúng thầu phải thực hiện nghĩa vụ bảo hành.*

### **Kết quả giải quyết:**

Đề đánh giá việc thực hiện Thỏa thuận khung của các nhà thầu được lựa chọn, kết quả triển khai cung cấp, lắp đặt thiết bị thuộc dự án mua sắm tập trung năm 2017, 2018 theo quy định. Ngày 30/10/2018 Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh (BQLDA) đã có văn bản gửi các sở, ban, ngành, phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố về việc kiểm tra cung cấp, lắp đặt thiết bị mua sắm tập trung. Từ ngày 05/11/2018 đến ngày 23/11/2018 BQLDA đã cử cán bộ đi kiểm tra việc cung cấp, lắp đặt thiết bị mua sắm tập trung, nghĩa vụ thực hiện bảo hành, bảo trì sản phẩm của các nhà thầu trúng thầu tại một số đơn vị. Qua kiểm tra thực tế việc bảo hành bảo trì sản phẩm thực hiện đúng theo hợp đồng ký kết giữa nhà thầu trúng thầu và các đơn vị sử dụng. Hiện các đơn vị cung cấp vẫn đang thực hiện nghiêm nghĩa vụ bảo hành, bảo trì sản phẩm theo đúng cam kết, toàn bộ các sản phẩm được các đơn vị sử dụng giữ lại 5% tiền bảo hành theo quy định.

## **X. Cử tri huyện Ia Grai**

**Kiến nghị 32.** *Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo kiểm tra, sửa chữa, nâng cấp tỉnh lộ 664 (đoạn từ xã Ia Dêr đến Nghĩa trang liệt sỹ huyện), vì thời gian qua việc khắc phục, lấp "ổ gà" ở một số đoạn không đảm bảo chất lượng, Bên cạnh đó do tác động của thời tiết và các phương tiện chuyên chở nông sản có tải trọng lớn lưu thông nhiều làm đường hư hỏng, xuống cấp, đi lại của nhân dân gặp rất nhiều khó khăn.*

### **Kết quả giải quyết:**

**(1)** Về xử lý hư hỏng cục bộ mặt đường trên tuyến, Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo đơn vị quản lý thực hiện hoàn thành vào tháng 11/2018, đảm bảo người và

phương tiện lưu thông êm thuận, phục vụ tốt nhu cầu của nhân dân trong các dịp lễ vừa qua. Để tăng cường đảm bảo an toàn giao thông và tiếp tục đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân, Sở đang triển khai các thủ tục đầu tư xây dựng công trình sửa chữa, thảm tăng cường bê tông nhựa dày 5cm lên mặt đường hiện hữu đoạn Km3+286-Km5, Km9-Km13, bằng nguồn vốn Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh năm 2019.

(2) Về vấn đề xe tải nặng lưu thông trên tuyến: Sở GTVT đã chỉ đạo lực lượng Thanh tra Sở thực hiện nắm bắt tình hình và quyết liệt triển khai các kế hoạch thanh tra, kiểm tra trên đường tỉnh 664 nói riêng và các tuyến đường nói chung. Kết quả đã lập 25 biên bản vi phạm hành chính đối với 06 tổ chức, 19 cá nhân vi phạm về tải trọng trên đường tỉnh 664, ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền xử phạt gần 270 triệu đồng; hạ tải gần 64 tấn hàng hóa; tước 07 Giấy phép lái xe. Với kết quả xử lý và mức phạt cao đã mang tính răn đe, giáo dục các đối tượng vi phạm nên trong thời gian qua, Sở nhận thấy cơ bản các tổ chức, cá nhân đã chấp hành nghiêm quy định về tải trọng trên tuyến đường tỉnh 664.

Để tiếp tục duy trì, lãnh đạo sở chỉ đạo Thanh tra sở thực hiện nghiêm theo Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 25/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác kiểm soát tải trọng phương tiện giao thông và các văn bản chỉ đạo của các cấp để hạn chế tình trạng vi phạm tải trọng trên tuyến đường nhằm đảm bảo an toàn giao thông và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh.

**Kiến nghị 33.** Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo sở, ngành có liên quan có biện pháp tăng cường, phối hợp với các cấp chính quyền ở địa phương quản lý các phương tiện tàu thuyền hoạt động vận chuyển người tại các điểm du lịch thuộc địa bàn 03 xã Ia Grăng, Ia Khai và Ia O, huyện Ia Grai. Vì hiện nay có hơn 150 phương tiện chưa được cấp phép và nhiều chủ phương tiện chưa có chứng chỉ hành nghề.

#### **Kết quả giải quyết:**

(1) Về đào tạo, cấp chứng chỉ chuyên môn cho người điều khiển phương tiện thủy nội địa: Theo báo cáo của địa phương, đa số chủ phương tiện, người điều khiển phương tiện là người đồng bào dân tộc thiểu số, người dân lao động có đời sống kinh tế khó khăn, không có kinh phí để tham gia đào tạo cấp chứng chỉ chuyên môn điều khiển phương tiện đúng quy định (đến nay, chưa có trường hợp nào đăng ký). Do đó, đề nghị UBND huyện tiếp tục tuyên truyền, vận động và xem xét hỗ trợ kinh phí cho người đồng bào dân tộc thiểu số để được đào tạo cấp chứng chỉ chuyên môn.

(2) Về đăng ký, đăng kiểm phương tiện thủy nội địa tự phát:

- Đối với 60 phương tiện thủy nội địa đã được Chi cục Đăng kiểm số 4 - Cục Đăng kiểm Việt Nam thực hiện khảo sát, kiểm tra thực tế (Cục Đăng kiểm Việt Nam đã thẩm định và phê duyệt các thiết kế mẫu đối các phương tiện này). Tuy nhiên đến nay, UBND huyện Ia Grai chưa báo cáo thêm về việc bố trí phương tiện, kinh phí đăng kiểm và dự kiến thời gian để Chi cục Đăng kiểm số 4 thực hiện công tác đăng kiểm theo quy định.

- Thời gian đến, UBND huyện Ia Grai tiếp tục thông báo cho các chủ phương tiện thủy nội địa (60 phương tiện đã được Chi cục Đăng kiểm số 4 kiểm tra, lập Hồ sơ thiết kế mẫu) bố trí phương tiện, kinh phí để Chi cục Đăng kiểm số 4 - Cục Đăng kiểm Việt Nam thực hiện kiểm tra, đăng kiểm phương tiện theo quy định (theo Công văn số 2002/SGTVT-QLPT&NL ngày 08/10/2018 của Sở GTVT tỉnh Gia Lai

về việc triển khai thực hiện đăng kiểm phương tiện thủy nội địa tự phát). Tiếp tục thông báo, thống kê các phương tiện thủy nội địa tự phát còn lại chưa được kiểm tra thực tế để Chi cục Đăng kiểm số 4 thực hiện khảo sát, kiểm tra phương tiện (theo Công văn số 905/SGTVT-QLPT&NL Ngày 08/5/2019 về việc đôn đốc thực hiện đăng kiểm phương tiện thủy nội địa tự phát trên địa bàn huyện Ia Grai).

**Kiến nghị 34.** Đề nghị Chi đạo Sở Y tế Gia Lai kiến nghị với Bộ Y tế chỉnh sửa phần mềm quản lý mã bệnh (mã ICD) theo hướng thuận lợi cho việc khám chữa bệnh cho người tham gia bảo hiểm y tế, vì thực tế hiện nay tại tuyến huyện, tuyến xã đã có nhiều đơn vị phản ánh khi nhập tên bệnh án của người bệnh vào hệ thống thường bị thông báo lỗi (do không trùng với mã ICD của hệ thống) nên phải sửa thành bệnh khác tương tự mới được hệ thống chấp nhận và thanh toán BHYT, gây khó khăn cho công tác khám chữa bệnh và thanh quyết toán nguồn thuốc điều trị, nhất là tuyến xã.

#### **Kết quả giải quyết:**

Việc nhập mã ICD không trùng với mã ICD của hệ thống do một số vấn đề sau:

- **Phân loại quốc tế về bệnh tật** (viết tắt: **ICD**) cung cấp mã hóa các bệnh thành những mã ngắn gọn, làm chuẩn cho công tác nghiên cứu và thực hành y học. Không những giúp ích khi bệnh nhân được chuyển từ nước này sang nước khác (tránh lỗi dịch), ở trong cùng một nước ICD cũng giúp tránh sự hiểu sai do cách dùng từ khác nhau giữa nhân viên y tế do đào tạo bởi các trường khác nhau, hoặc được đào tạo trong các thời kỳ khác nhau. Tuy nhiên, hệ thống đào tạo chuyên ngành Y của Việt Nam vẫn dùng những tên bệnh cũ để chẩn đoán lâm sàng, vì vậy, khi áp dụng bộ mã ICD, các Y, Bác sỹ sẽ gặp khó khăn khi so sánh giữa tên bệnh được học trong quá trình đào tạo và bảng mã Quốc tế.

- Vấn đề thứ 2 là hiện tại các đơn vị điều trị tuyến huyện và xã đã và đang áp dụng phần mềm quản lý thông tin khám chữa bệnh (gọi tắt là HIS), việc ánh xạ bộ mã danh mục ICD lên phần mềm ở một số đơn vị còn thiếu hoặc đã đồng bộ nhưng cán bộ Y tế chưa được tập huấn đầy đủ về việc sử dụng.

- Vấn đề thứ 3 là Bộ mã ICD ban hành theo Quyết định Số: 3970/QĐ-BYT ngày 24/9/2015 của Bộ Y tế chưa đủ các mã bệnh theo yêu cầu của thực tế.

Sau chuyển công tác và kiểm tra tình hình triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong khám bệnh chữa bệnh BHYT tại một số đơn vị trên địa bàn tỉnh Gia Lai, ngày 25/10/2018, Sở Y tế đã ban hành công văn số 1527/SYT-NVY về việc đẩy mạnh triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong khám bệnh chữa bệnh BHYT. Trong nội dung công văn có yêu cầu các đơn vị: **Cập nhật mã ICD 10 (theo Quyết định Số: 3970/QĐ-BYT ngày 24/9/2015 của Bộ Y tế) trên hệ thống phần mềm và hướng dẫn sử dụng cho nhân viên y tế trong đơn vị.** Theo đó, các đơn vị đã cập nhật đầy đủ bộ mã ICD trên phần mềm và tiến hành nhiều đợt tập huấn cho nhân viên y tế, bước đầu đã đạt kết quả tốt.

Thực hiện Công văn số 1852/BYT-BH ngày 08/4/2019 của Bộ Y tế về việc đánh giá tình hình tham gia BHYT và thực hiện các quy định liên quan đến mức đóng BHYT, Sở Y tế đã ban hành báo cáo số 127/BC-SYT ngày 26/4/2019, trong báo cáo có nội dung đề nghị Bộ Y tế điều chỉnh, bổ sung Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ

thông cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Đồng thời sớm ban hành Quyết định chỉnh sửa Bộ mã ICD để đáp ứng nhu cầu trong khám chữa bệnh về thanh toán BHYT.

**Kiến nghị 35.** Theo Luật Khoáng sản năm 2010 quy định thẩm quyền cấp phép khai thác đất cấp phối (đất đắp nền) thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh. Tuy nhiên trong thời gian qua việc xem xét, giải quyết nhu cầu cấp phép khai thác đất cấp phối còn ít (Huyện Ia Grai đến nay mới chỉ có 01 đơn vị được cấp phép) nên tình trạng đơn vị thi công, làm đường giao thông trên địa bàn khai thác đất trái quy định bị UBND cấp xã xử lý hành chính, ảnh hưởng đến tiến độ thi công công trình. Đề nghị UBND tỉnh có văn bản hướng dẫn cụ thể hơn quy định này để tạo điều kiện cho các chủ đầu tư thực hiện đăng ký cấp giấy phép khai thác đất cấp phối, thực hiện dự án đúng tiến độ, chất lượng.

#### **Kết quả giải quyết:**

(1) Hiện nay trên địa bàn tỉnh đã cấp 01 giấy phép khai thác đất san lấp tại xã Ia Sol, huyện Phú Thiện của DNTN Phương Đông; cấp phép khai thác khoáng sản đi kèm (đất san lấp) tại 04 khu vực mỏ (tại: Mỏ đá xây dựng xã Kon Chiêng, huyện Mang Yang của Công ty TNHH xây dựng Xuân Hương; mỏ đá xây dựng thị trấn Nhơn Hòa, huyện Chư Puh của DNTN Duy Nhất; mỏ đá xây dựng xã Ia Dom, huyện Đức Cơ và mỏ đá xây dựng xã Ia Bă, huyện Ia Grai của Công ty KD HXK Quang Đức); cho phép đăng ký khai thác 01 vị trí khai thác đất san lấp trong diện tích dự án đầu tư xây dựng công trình tại thị trấn Kon Dong, huyện Mang Yang của Ban QLDA Đầu tư xây dựng huyện Mang Yang. Trên cơ sở nhu cầu của địa phương và đề xuất của cơ quan chuyên môn, các vị trí đất san lấp có trong quy hoạch khoáng sản của tỉnh đều được đưa vào kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản hàng năm theo quy định.

(2) Về chỉ đạo xử lý vấn đề này, ngày 14/5/2019, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 1008/UBND-CNXD về việc giải quyết nguồn vật liệu san lấp phục vụ thi công các công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh. Theo đó, UBND tỉnh chỉ đạo một số nội dung chính nhằm đảm bảo việc cung cấp đất san lấp hiện nay và trong thời gian tới như sau:

+ Trước mắt để đảm bảo nguồn đất san lấp phục vụ thi công công trình đúng tiến độ dự án đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị liên quan thực hiện đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác vận dụng Khoản 2 Điều 64 Luật Khoáng sản năm 2010, đồng thời giao giám sát, quản lý hoạt động khai thác này.

+ Rà soát các vị trí có thể cung cấp đất san lấp để tổng hợp, chuẩn bị tích hợp vào quy hoạch chung của tỉnh làm cơ sở cho việc quản lý, cấp phép khai thác đất san lấp, đảm bảo nguồn cung đất san lấp phục vụ các công trình thuộc ngân sách nhà nước sau này.

+ Nghiên cứu quy định tạm thời về quản lý, khai thác và vận chuyển đất san lấp khi san gạt, cải tạo mặt bằng trên địa bàn tỉnh trên cơ sở tham khảo quy định của các địa phương khác, nếu phù hợp thì UBND tỉnh sẽ xem xét việc ban hành.

#### **XI. Cử tri huyện Chư Puh**

**Kiến nghị 36.** Đề nghị UBND tỉnh thu hồi đất của các Công ty đang thực hiện các dự án trên địa bàn huyện Chư Puh nhưng hoạt động không hiệu quả, sử dụng đất không đúng mục đích và có phương án giao lại đất cho dân sử dụng.

**Kết quả giải quyết:**

Sau khi xem xét Văn bản số 3311/STNMT-QHĐĐ ngày 08/11/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh đã có Văn bản số 2891/UBND-NL ngày 24/12/2018 về một số nội dung đề xuất liên quan đến việc cho các doanh nghiệp thuê đất để trồng rừng sản xuất trên địa bàn tỉnh từ năm 2000 cho đến nay, theo đó: thống nhất việc triển khai các thủ tục để thu hồi toàn bộ diện tích 412,898 ha đất đã cho Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Lê Khanh thuê để trồng rừng tại xã Ia Le, huyện Chư Puh giao về cho địa phương quản lý.

Ngày 29/01/2019, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND huyện Chư Puh, UBND xã Ia Le tổ chức buổi làm việc để làm rõ và thống nhất một số nội dung theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh.

Sở Tài nguyên và Môi trường đã 02 lần có Công văn gửi Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lê Khanh (Công văn số 330/STNMT-QHĐĐ ngày 30/01/2019, đề nghị có ý kiến bằng văn bản gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 15/02/2019 và Công văn số 1066/STNMT-QHĐĐ ngày 17/4/2019, đề nghị có ý kiến bằng văn bản gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 30/04/2019). Tuy nhiên, đến nay Sở Tài nguyên và Môi trường vẫn chưa nhận được ý kiến của đơn vị.

Nhằm đảm bảo việc thu hồi đất theo đúng trình tự, hiện nay Sở Tài nguyên và Môi trường đang phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND huyện Chư Puh và các đơn vị liên quan triển khai các bước thu hồi đất dự án theo quy định của pháp luật.

Đối với các doanh nghiệp còn lại, đến cuối năm 2019, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tiếp tục kiểm tra kết quả sử dụng đất của các doanh nghiệp để đề xuất UBND tỉnh xem xét, xử lý.

**XII. Cử tri huyện Đak Đoa**

**Kiến nghị 37.** Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, đầu tư sửa chữa tuyến đường 670B đoạn từ xã Nam Yang đi xã Đak Krong, huyện Đak Đoa vì hiện nay tuyến đường này có một số đoạn đã xuống cấp, hư hỏng khó khăn cho việc lưu thông đi lại của người dân.

**Kết quả giải quyết:** Do ảnh hưởng thời tiết mưa nhiều từ tháng 5/2018 đến tháng 9/2018 đã xuất hiện hư hỏng cục bộ mặt đường trên đoạn tuyến đường tỉnh 670B (trong đó có đoạn từ xã Nam Yang đi xã Đak Krong, huyện Đak Đoa). Sau khi kết thúc mùa mưa năm 2018 (từ tháng 9/2018), Sở Giao thông vận tải chỉ đạo đơn vị quản lý tuyến đường sửa chữa hư hỏng ổ gà mặt đường trên toàn tuyến, công việc đã hoàn thành trong năm 2018. Hiện nay, trên đoạn tuyến đảm bảo an toàn cho người và phương tiện lưu thông thông suốt, êm thuận.

**XIII. Kiến nghị của cử tri liên huyện, thị xã, thành phố**

**Kiến nghị 38.** Hiện nay, nhu cầu vay vốn của người dân tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn huyện ngày càng tăng. Tuy nhiên, thời gian quy định đáo hạn của Ngân hàng quá ngắn, lãi suất lại cao (nhất là lãi suất quá hạn). Thực tế hiện nay giá cả thị trường

bấp bênh nên người dân gặp khó khăn trong việc chủ động nguồn vốn để thực hiện gia hạn đúng thời gian quy định của Ngân hàng. Đề nghị UBND tỉnh có ý kiến với Ngân hàng Nhà nước có chính sách ưu đãi về thời hạn cho vay và lãi suất tiền vay tạo điều kiện để người dân vay vốn phát triển sản xuất (Cử tri Kông Chro, Chư Puh).

**Kết quả giải quyết:** Trên cơ sở kiến nghị của cử tri, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh đã trả lời, giải thích rõ các quy định về thời hạn cho vay, lãi suất cho vay, lãi suất quá hạn theo quy định tại Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng. Theo đó: Thời hạn cho vay, lãi suất cho vay, lãi suất quá hạn được thực hiện theo thỏa thuận giữa khách hàng với ngân hàng (dựa trên cơ sở đề nghị của khách hàng).

Nếu khách hàng bị rủi ro trong sản xuất, dẫn đến gặp khó khăn trong việc trả nợ theo thời gian đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Trên cơ sở đề nghị của khách hàng, ngân hàng sẽ xem xét, tiến hành cơ cấu lại thời hạn trả nợ (gia hạn nợ, điều chỉnh kỳ hạn trả nợ) cho khách hàng theo quy định. Việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ dựa trên đánh giá về nguồn trả nợ của khách hàng, không giới hạn cụ thể thời gian (thời hạn cơ cấu lại ngắn hay dài dựa trên cơ sở đề nghị của khách hàng và thỏa thuận giữa khách hàng với ngân hàng).

Đồng thời, qua thông tin, kiến nghị của cử tri, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh cũng đã ban hành Văn bản số 672/GLA-TTGSNH ngày 14/8/2018 v/v chấn chỉnh hoạt động cho vay yêu cầu các chi nhánh ngân hàng căn cứ vào chu kỳ hoạt động sản xuất - kinh doanh, thời hạn thu hồi vốn, khả năng trả nợ của khách hàng để áp dụng thời hạn cho vay phù hợp nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân trong việc vay vốn và trả nợ vay ngân hàng.

Do vậy, nếu người dân gặp khó khăn trong việc vay vốn hoặc có thông tin về việc ngân hàng thực hiện không đúng quy định về hoạt động cho vay, đề nghị kịp thời phản ánh về NHNN chi nhánh tỉnh để được xem xét, giải quyết.

Trên đây là báo cáo việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ Bảy - HĐND tỉnh khóa XI, UBND tỉnh báo cáo Thường trực HĐND tỉnh để phục vụ hoạt động giám sát theo quy định.//

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ngành, địa phương;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu VT-NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Tiến Đông

Số: ~~1033~~ /UBND-NC

Gia Lai, ngày 16 tháng 5 năm 2019

Về việc trả lời và chỉ đạo giải quyết một số ý kiến, kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ Bảy - HĐND tỉnh khóa XI

Kính gửi: Thường trực HĐND tỉnh.

Trên cơ sở Báo cáo số 117/BC-HĐND ngày 28/3/2019 của Thường trực HĐND tỉnh về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ Bảy - HĐND tỉnh khóa XI, UBND tỉnh đã có Văn bản số 662/UBND-NC ngày 02/4/2019 chỉ đạo các sở, ngành có liên quan giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ Bảy - HĐND tỉnh khóa XI, UBND tỉnh tổng hợp trả lời như sau:

### **I. Cử tri thành phố Pleiku**

1. Quốc lộ 19 đoạn từ Trạm cân cũ xã Chư Á, Pleiku đến đầu thị trấn Đak Đoa có nhiều đoạn mặt đường ngang bằng với lề đường, cát đá tràn ra đường gây mất an toàn giao thông tại khu vực này. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo xử lý sớm để đảm bảo an toàn giao thông.

**Trả lời:** Quốc lộ 19 đoạn từ Trạm cân cũ xã Chư Á đi thị trấn Đak Đoa (Lý trình Km152+500 - Km159+900, QL19) có mặt đường bê tông nhựa rộng 7m, do Cục Quản lý đường bộ III - Bộ Giao thông vận tải quản lý, thực hiện công tác bảo dưỡng thường xuyên trên tuyến; hàng tháng đơn vị quản lý luôn thực hiện vệ sinh mặt đường và hốt đất, cát tràn mặt đường (nếu có phát sinh) để luôn đảm bảo mặt đường thông thoáng, êm thuận. Đồng thời, đoạn nêu trên thuộc dự án Tăng cường kết nối giao thông khu vực Tây Nguyên (QL19), hiện nay Bộ Giao thông vận tải đang thực hiện các bước đầu tư của dự án và dự kiến sẽ triển khai thi công trong năm 2020.

2. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng kiểm tra độ sâu cho phép khai thác đá của Công ty Trang Đức (38 Lê Hồng Phong, thành phố Pleiku) tại hầm đá xã Chư Á, thành phố Pleiku để tránh gây nguy hiểm đối với nhân dân sản xuất tại khu vực cánh đồng này, hạn chế gây ô nhiễm môi trường và thiếu nước sản xuất cho bà con nhân dân.

**Trả lời:** Thực hiện sự chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 662/UBND-NC ngày 02/4/2019, theo đó, ngày 10/4/2019, Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp UBND thành phố Pleiku, UBND xã Chư Á tổ chức kiểm tra với kết quả như sau:

Công ty đã tiến hành khai thác 02 moong, chiều sâu khai thác phù hợp với Giấy phép khoáng sản được cấp gồm: (1) Moong 1 có diện tích khoảng 2,0 ha, chiều sâu khai thác sâu nhất là 13m, chiều sâu khai thác thấp nhất khoảng 05 m. (2) Moong 2 có diện tích khoảng 1,0 ha, tại thời điểm kiểm tra đáy moong ngập nước, chiều sâu

khai thác khoảng 05 m; (3) Công ty đã lắp đặt 16 béc phun sương hạn chế bụi tại khu vực nghiền sàn; thực hiện tưới nước định kỳ để giảm thiểu tối đa bụi phát sinh trong quá trình sản xuất và di chuyển của các phương tiện phục vụ khai thác mỏ.

Về lượng nước sử dụng tại khu vực mỏ rất hạn chế, khoảng 5-10m<sup>3</sup>/ngày để xử lý bụi, lượng nước chủ yếu là để phục vụ sinh hoạt của công nhân tại mỏ. Đến nay, Công ty Trang Đức cơ bản thực hiện đúng nội dung của Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường được duyệt. Tuy nhiên, còn có một số tồn tại như: Chưa cấm biển báo nguy hiểm tại các vị trí moong khai thác số 1; một số vị trí giáp đường đi Công ty chưa làm hàng rào chắn để đảm bảo an toàn cho người dân trong quá trình đi làm đồng tại cánh đồng làng Mơ Nú, xã Chư Á.

Ngày 06/5/2019, UBND thành phố đã tổ chức hậu kiểm tra công tác khắc phục các kiến nghị nêu trên và đơn vị đã khắc phục việc cấm biển báo, dịch chuyển đường nội đồng, hiện tại Công ty đã làm việc và thỏa thuận đền bù được 04 hộ/05 hộ dân bị ảnh hưởng, còn lại 01 hộ đang thỏa thuận để đổi đất sản xuất nông nghiệp.

*3. Trạm bê tông nhựa nóng của Công ty Quản lý đường bộ Gia Lai tại hầm đá làng Mơ Nú, xã Chư Á, thành phố Pleiku trong quá trình trộn nhựa gây khói bụi, ô nhiễm ảnh hưởng đến sức khỏe người dân. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng sớm giải quyết cho nhân dân.*

**Trả lời:** Thực hiện sự chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 662/UBND-NC ngày 02/4/2019, theo đó, ngày 10/4/2019 Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với UBND thành phố Pleiku, Sở Giao thông vận tải, UBND xã Chư Á kiểm tra tại trạm trộn bê tông nhựa nóng, làng Mơ Nú, xã Chư Á, thành phố Pleiku của Công ty CP Quản lý và Sửa chữa đường bộ Gia Lai với kết quả như sau:

Kiểm tra thực tế: (1) Việc xử lý khói, bụi từ trạm trộn: Công ty đã lắp đặt hệ thống xử lý khói, bụi đảm bảo theo nội dung báo cáo Đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt. Theo báo cáo quan trắc môi trường quý I năm 2019, kết quả phân tích khí thải tại nguồn (Ngày lấy mẫu 13/3/2019) đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ. (2) Bụi từ quá trình vận chuyển nguyên liệu đá để phục vụ cho việc trộn bê tông nhựa nóng do Công ty vận chuyển từ nơi khác đến, với số lượng ít (chỉ hoạt động khi có đơn đặt hàng) nên việc ô nhiễm bụi là không đáng kể.

Tuy nhiên, Công ty chưa tưới nước xung quanh khu vực dự án để giảm thiểu bụi khi dự án hoạt động; chưa trồng thêm cây xanh chắn gió, ngăn bụi đảm bảo theo quy định. UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường trong thời gian tới cùng với UBND thành phố Pleiku tăng cường công tác kiểm tra, giám sát Công ty CP Quản lý và Sửa chữa đường bộ Gia Lai thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt.

*4. Đề nghị UBND tỉnh xem xét việc quy định hạn mức tách thửa đất nông nghiệp, trong trường hợp cha mẹ cho con một phần đất để sản xuất hoặc xây dựng nhà ở nhưng chưa đủ hạn mức tách thửa đối với một số gia đình có nhu cầu thực tế.*

**Trả lời:** Đối với nội dung này, UBND tỉnh Gia Lai đã có Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 20/3/2018 quy định về hạn mức tách thửa đối với đất nông nghiệp. Trường hợp cha mẹ cho con một phần đất để sản xuất hoặc xây dựng nhà (kể cả việc thửa kế) cũng phải thực hiện theo Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 (được sửa đổi bổ sung tại Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 20/3/2018) của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Quy định về hạn mức giao đất, công nhận quyền sử dụng đất và diện tích tối thiểu được phép tách thửa trên địa bàn tỉnh Gia Lai (*cả 02 quyết định nêu trên đang còn hiệu lực thi hành*) nhằm mục đích hạn chế việc chia nhỏ lẻ đất nông nghiệp không đảm bảo cho sản xuất; hạn chế việc xây dựng nhà siêu mỏng, siêu nhỏ và thuận tiện cho công tác quản lý nhà nước về đất đai.

5. *Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Y tế quan tâm đầu tư nâng cấp hệ thống ống khói xử lý rác thải y tế ở bệnh viện Lao và Phổi để hạn chế mùi hôi, ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến sức khỏe của các hộ dân ở khu vực xung quanh.*

**Trả lời:** Sở Y tế tỉnh đã chỉ đạo các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh có sử dụng lò đốt chất thải rắn y tế phải nâng chiều cao ống khói theo đúng quy định của Luật Môi trường và Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BYNMT quy định về quản lý chất thải y tế. Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh đã nâng cấp chiều cao ống khói lò xử lý rác y tế lên 20 mét, để bảo đảm không gây ô nhiễm ra môi trường xung quanh.

Tuy lò đốt chất thải y tế của Bệnh viện Lao và Bệnh phổi đã được nâng cao ống khói theo quy định, nhưng hệ thống xử lý nay đã xuống cấp (được đầu tư, đưa vào sử dụng từ 2009) nên trong quá trình xử lý đốt cháy không được hoàn toàn dẫn đến khói có mùi hôi. Hiện nay, Sở Y tế đang cùng với các sở, ngành có liên quan tìm nguồn kinh phí đề xuất UBND tỉnh bố trí để đầu tư mới lò đốt chất thải y tế cho Bệnh viện Lao và Bệnh phổi, nhằm sớm khắc phục tình trạng ô nhiễm như kiến nghị của cử tri.

6. *Hệ thống xử lý nước thải Khu Công nghiệp Trà Đa thường xuyên xả nước ô nhiễm xuống suối Trà Đa gây mùi hôi thối làm ô nhiễm môi trường. Bên cạnh đó, Công ty Tái tạo năng lượng FOR Gia Lai vẫn tiếp tục xả thải gây khói bụi và mùi khó chịu ảnh hưởng đến các hộ dân khu vực tổ 4, thôn 3, xã Trà Đa. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng kiểm tra và có biện pháp xử lý kịp thời, dứt điểm.*

**Trả lời:** Thực hiện sự chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 662/UBND-NC ngày 02/4/2019, Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì phối hợp Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh, UBND thành phố Pleiku tiến hành kiểm tra thực tế công tác bảo vệ môi trường của Khu Công nghiệp Trà Đa - Công ty Phát triển hạ tầng Khu kinh tế tỉnh, và Nhà máy Năng lượng tái tạo For - Gia Lai của Công ty TNHH Năng lượng tái tạo For - Gia Lai. Qua kiểm tra cho thấy:

**(1) Đối với Khu Công nghiệp Trà Đa - Công ty Phát triển hạ tầng Khu kinh tế tỉnh:**

Công ty đã đầu tư các tuyến ống thu gom nước thải, thoát nước mặt ra suối Trà Đa; Đã tiến hành đấu nối, thu gom nước thải của các Nhà máy về Trạm xử lý nước

thải tập trung của KCN để xử lý theo Báo cáo đánh giá tác động môi trường được duyệt. Công ty đã lắp đặt hệ thống quan trắc tự động, liên tục đối với nước thải. Tuy nhiên, hiện nay, mới lập thủ tục để kết nối truyền số liệu quan trắc tự động, liên tục đối với nước thải về Sở Tài nguyên và Môi trường.

Theo kết quả phân tích nước định kỳ 03 lần gần đây nhất của Trạm xử lý nước thải KCN đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (*Lấy mẫu các ngày 14/3/2019, ngày 03/4/2019 và ngày 11/4/2019*). Do đó, hiện tại chưa xác định nguyên nhân gây ô nhiễm nước suối là do việc xả thải nước tại Khu công nghiệp Trà Đa.

UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường tăng cường công tác kiểm tra, giám sát Công ty Phát triển hạ tầng Khu kinh tế thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Yêu cầu Công ty vận hành các công trình xử lý chất thải theo đúng thiết kế, đảm bảo các quy trình, quy phạm kỹ thuật của pháp luật hiện hành. Đồng thời, khẩn trương kết nối dữ liệu quan trắc tự động, liên tục đối với nước thải về Sở để theo dõi, giám sát đúng quy định.

Trong trường hợp, sau khi kết nối dữ liệu quan trắc tự động nước thải tại Khu công nghiệp Trà Đa, các chỉ số chất lượng nước đảm bảo theo quy chuẩn kỹ thuật trước khi thải ra suối, nhưng khu vực suối này còn ô nhiễm, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tiếp tục phối hợp Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, UBND thành phố Pleiku theo dõi sẽ tìm các nguồn xả thải khác tại khu vực suối, xác định nguyên nhân gây ô nhiễm để xử lý.

## **(2) Đối với Nhà máy Năng lượng tái tạo For - Gia Lai của Công ty TNHH Năng lượng tái tạo For - Gia Lai:**

Nhà máy Năng lượng tái tạo For - Gia Lai của Công ty TNHH Năng lượng tái tạo For - Gia Lai đã được BQL khu kinh tế tỉnh phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 44/QĐ-BQL ngày 08/07/2013, và được BQL KKT tỉnh xác nhận hoàn thành các công trình biện pháp BVMT tại Giấy xác nhận số 171/GXN-BQL ngày 11/6/2015.

Qua kiểm tra thực tế, Công ty đã thực hiện theo đúng nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được BQL Khu kinh tế tỉnh phê duyệt; Công ty đã tăng cường trồng cây xanh trong khuôn viên Nhà máy để hạn chế phát tán mùi và bụi ra môi trường; Đã công khai Kế hoạch Bảo vệ Môi trường của Nhà máy, số điện thoại của lãnh đạo Công ty tại Trụ sở UBND xã Trà Đa để nhân dân biết, theo dõi, giám sát hoạt động của Nhà máy.

- Tại thời điểm kiểm tra vẫn còn mùi hôi phát sinh trong khuôn viên khu vực sản xuất của Nhà máy. Tại các vị trí khu dân cư tổ 4, thôn 3, xã Trà Đa không phát hiện thấy mùi hôi. Liên quan đến quy chuẩn đánh giá mùi hôi chưa có, nên Đoàn chỉ đánh giá cảm quan; Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 1257/STNMT-CCBVMT ngày 06/6/2017, kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định và hướng dẫn xử lý nhưng đến nay vẫn chưa có hướng dẫn.

- Ý kiến của người dân tổ 4, thôn 3, xã Trà Đa ghi nhận: Đầu năm 2019 đến

nay, Nhà máy đã tăng cường công tác BVMT, tình trạng xả khí thải, bụi, mùi hôi đã giảm đáng kể so với năm 2018.

UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, nội dung trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt của công ty; yêu cầu công ty tăng cường xử lý mùi hôi và bụi đặc biệt là khu vực đóng bao phần than đen từ lò nhiệt phân của Nhà máy; Vận hành thường xuyên và kiểm soát chặt chẽ quy trình vận hành hệ thống xử lý chất thải (*khí thải, bụi*) đảm bảo vấn đề xả thải đạt quy chuẩn, tiêu chuẩn cho phép vào môi trường, không gây ảnh hưởng môi trường trong quá trình hoạt động.

Để giải quyết các vấn đề ô nhiễm môi trường, UBND tỉnh đề nghị nhân dân phối hợp giám sát, khi phát hiện hành vi xả thải, gây ô nhiễm vi phạm Luật Bảo vệ môi trường, kịp thời phản ánh đến đường dây nóng của tỉnh để các cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xử lý kịp thời (*Số điện thoại: 02693.871.037; Thư điện tử: thanhtra.stnmt@gialai.gov.vn*).

7. *Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Bảo tàng tỉnh bố trí đặt các biển báo, biển nội quy tại khu vực Bảo tàng và một số khu vực khác cho phù hợp. Vì hiện nay các loại biển trên đặt quá nhiều, gây phản cảm. Cử tri đã kiến nghị tại Kỳ họp thứ Bảy, HĐND tỉnh khóa XI và được UBND tỉnh tiếp thu, chỉ đạo nhưng đến nay vẫn chưa được giải quyết.*

**Trả lời:** Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 662/UBND-NC ngày 02/4/2019 Về việc giao nhiệm vụ giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ Bảy - HĐND tỉnh Khóa XI, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch đã chỉ đạo kiểm tra cho thấy, hiện nay trên diện tích 15 ha thuộc khu vực quản lý của Bảo tàng tỉnh có 7/38 biển nội quy, trong đó có 03 biển nội quy lớn hình chữ H, khung inox, kích thước (180x130cm) và 04 biển nội quy hình chữ U, khung inox, kích thước (110x90cm). Ban quản lý Quảng trường đã tháo dỡ 24 biển báo cấm đã được tháo dỡ, chỉ để lại một số biển hướng dẫn và khuyến cáo, cụ thể: Sân trước nơi Bảo tàng Cổ vật: (01 biển nơi để xe của CB- VC; 01 biển báo lối vào nơi thờ Bác; 01 biển báo lối vào quảng trường (kích thước 40x30cm); Thảm cỏ khu biển đảo: (01 biển cảnh báo trơn trượt (kích thước 60x40cm); Khu biển đảo: (01 biển nơi để phương tiện của khách, 02 biển hướng dẫn khu vực WC, kích thước 40x30cm); Thảm cỏ đậu khu 3ha trước Bảo tàng tỉnh: (06 cụm pano tuyên truyền về vệ sinh môi trường (loại bảng 04 mặt, kích thước 100x110cm); Khu thạch thư: (03 cụm pano tuyên truyền về vệ sinh môi trường (loại bảng 04 mặt, kích thước 100x110cm); 01 biển hướng dẫn khu vực WC (kích thước 40x20cm); 01 biển hạn chế trượt patin (kích thước 60x30cm)); Khu vực cụm đá 54 dân tộc anh em: (05 cụm pano tuyên truyền về vệ sinh môi trường (loại bảng 4 mặt, kích thước 100x110cm); 01 biển báo hạn chế trượt patin (kích thước 60x30cm)); Khu vực Hồ sen: (02 biển cảnh báo hồ nước sâu, nguy hiểm... kích thước 60x40cm).

Đến nay, với số lượng các biển báo và biển nội quy như trên, là phù hợp cho việc giới thiệu, hướng dẫn và tuyên truyền tại khu vực Bảo tàng; tạo thuận lợi du khách khi đến tham quan và tìm hiểu tại đây.

*8. Việc đầu tư cơ sở hạ tầng chuyển đổi rau màu khu vực gò Bà Gạo, xã An Phú, thành phố Pleiku theo kế hoạch năm 2018 đã chuyển đổi 15ha từ sản xuất lúa 1 vụ qua rau màu, Nhà nước đầu tư cơ sở hạ tầng, nhưng khi khảo sát thì Công ty Điện lực Gia Lai trả lời là nhân dân tự đóng góp. Đề nghị UBND tỉnh có ý kiến với Điện lực Gia Lai đầu tư xây dựng lưới điện, tạo điều kiện cho nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng.*

**Trả lời:** Thực hiện sự chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 662/UBND-NC ngày 02/4/2019, Sở Công thương đã làm việc với các cơ quan, đơn vị có liên quan để giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri. Kết quả cho thấy: Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2019 của Công ty Điện lực Gia Lai đã được Tổng công ty Điện lực Miền Trung phê duyệt từ tháng 5/2018 (phê duyệt trước 01 năm của năm kế hoạch), đồng thời vốn đầu tư xây dựng năm 2019 hiện đang rất khó khăn để triển khai các công trình đã phê duyệt.

Việc cấp điện khu vực chuyển đổi rau màu thuộc gò Bà Gạo, xã An Phú, TP. Pleiku: Công ty Điện lực Gia Lai chủ động ưu tiên đăng ký với Tổng công ty Điện lực Miền Trung để đưa vào kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2020. UBND tỉnh giao UBND thành phố Pleiku chủ động phối hợp với Công ty Điện lực Gia Lai cung cấp các số liệu liên quan đến quy mô đầu tư, công suất, nhu cầu phụ tải..., để thuận tiện cho việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2020.

*9. Trạm thu phí Hàm Rồng, Gia Lai thu phí đối với những gia đình ở sát trạm trong khi hàng ngày họ đi qua lại trạm rất nhiều lần. Đề nghị UBND tỉnh có ý kiến với cơ quan chức năng xem xét lại cho phù hợp.*

**Trả lời:** Dự án nâng cấp mở rộng đường Hồ Chí Minh đoạn Km1610 - Km1667+570 theo hình thức hợp đồng BOT, có 2 trạm thu phí là Trạm Đức Long 1 tại Km1610+800 (xã Chư HDRông, TP Pleiku) và Trạm Đức Long 2 tại Km1667+470 (xã Ia Le, huyện Chư Pưh).

Việc thực hiện giảm giá cho các phương tiện qua trạm hiện tại Nhà đầu tư đã thực hiện theo đúng nguyên tắc và phương án giảm giá như sau: Phạm vi các đối tượng được giảm giá là 03Km; mức giảm 50% đối với các phương tiện không kinh doanh, xe của cơ quan nhà nước, xe buýt, xe chở rác; giảm 20% đối với các phương tiện kinh doanh khác; riêng các doanh nghiệp lân cận trạm thu phí trong phạm vi 200m được Nhà đầu tư giảm 50% giá vé khi đi qua trạm. Đến thời điểm hiện nay, Nhà đầu tư đã giảm giá cho 27 phương tiện trong phạm vi thống nhất nêu trên.

Trong thời gian tới, nếu có phát sinh thêm các trường hợp phương tiện trong phạm vi giảm giá nêu trên, UBND tỉnh giao UBND TP Pleiku tổng hợp danh sách gửi Sở Giao thông vận tải, để đề nghị Nhà đầu tư giảm giá cho các tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng được giảm giá theo đúng tiêu chí quy định.

## II. Cử tri huyện Đak Pơ

10. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chức năng có giải pháp quy hoạch các điểm dừng chót của lực lượng cảnh sát giao thông 2/19, đoạn qua huyện Đak Pơ đảm bảo an toàn, thuận tiện. Vì các phương tiện giao thông (đặc biệt là các xe chở mía) dùng để lực lượng cảnh sát giao thông kiểm tra gây ra hiện tượng nối đuôi nhau, ùn tắc, hạn chế tầm nhìn cho các phương tiện khác khi lưu thông qua đây.

### Trả lời:

(1) Địa điểm trong nội dung phản ánh trên tuyến Quốc lộ 19 (đoạn qua địa bàn huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai) do Phòng Cảnh sát giao thông được phân công tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông theo Quyết định số 447/QĐ-CAT-PC67, ngày 24/3/2016 của Giám đốc Công an tỉnh về phân công trách nhiệm, phân cấp tuyến, địa bàn tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Gia Lai.

Mặt khác, căn cứ Khoản 1, Điều 10, Thông tư số 02/TT-BCA, ngày 04/01/2016 của Bộ Công an quy định về quy trình tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông thì lực lượng Cảnh sát giao thông được “tổ chức kiểm soát tại một điểm trên đường giao thông” tại những vị trí phức tạp về trật tự, an toàn giao thông. Như vậy, việc lực lượng Cảnh sát giao thông tổ chức kiểm soát tại đoạn đường trên là đúng quy trình, quy định.

(2) Vào mùa thu hoạch nông sản, lưu lượng xe vận chuyển (đặc biệt là xe chở mía) lưu thông qua địa bàn rất cao. Trong khi đó, địa hình qua huyện Đak Pơ quanh co, đèo dốc, nhỏ hẹp, tiềm ẩn nguy cơ giao thông. Lực lượng Cảnh sát giao thông đã lựa chọn những vị trí rộng, bằng phẳng, có tầm nhìn rộng để thực hiện việc kiểm tra đối với những phương tiện vận chuyển hàng hóa, không để xảy ra ùn tắc, cản trở giao thông, đảm bảo các phương tiện khác lưu thông an toàn.

Từ đầu năm đến nay, lực lượng Cảnh sát giao thông tăng cường tuần tra, kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên tuyến Quốc lộ 19 qua huyện Đak Pơ. Do đó, tai nạn giao thông được kéo giảm, không để xảy ra ùn tắc (xảy ra 03 vụ, làm 01 người chết, 02 người bị thương, giảm 05 vụ, 03 người chết, 20 người bị thương so với cùng kỳ 2018).

Qua phản ánh của cử tri huyện Đak Pơ, Công an tỉnh xin tiếp thu, ghi nhận, sẽ tiếp tục chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông chấp hành nghiêm quy trình, quy định trong công tác, đảm bảo trật tự, an toàn giao thông phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

11. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, làm việc với các nhà máy đường trên địa bàn đẩy nhanh tiến độ thu hoạch mía cho người dân theo đúng chu kỳ phát triển của cây mía, tránh tình trạng tồn đọng, kéo dài niên độ thu hoạch mía thành 3 năm 2 vụ, làm ảnh hưởng đến năng suất, việc bố trí vụ mía mới và thu nhập của người dân.

**Trả lời:** Hiện nay, diện tích mía toàn tỉnh khoảng hơn 43.000 ha; hầu hết vùng mía nguyên liệu tập trung đều gắn với các nhà máy chế biến đường và sirô cô đặc trên địa bàn tỉnh. Để phát triển sản xuất mía trên địa bàn tỉnh ổn định, bền vững và hiệu quả, thời gian qua, UBND tỉnh đã có nhiều văn bản chỉ đạo, trong đó có chỉ đạo các nhà máy đường xây dựng phương án và tổ chức thu mua mía, chế biến khoa học, kịp thời, đúng thời điểm mía chín, thu mua mía theo giá thị trường, đảm bảo nông dân có lời để tái sản xuất, ổn định đời sống; công khai minh bạch trong xác định đúng chữ đường và tạp chất; thực hiện đúng, đầy đủ các điều khoản đã ký kết với người dân,..; chỉ đạo các địa phương kiểm tra, giám sát và yêu cầu các công ty, nhà máy đường đẩy nhanh tiến độ thu mua mía cho người dân theo hợp đồng,..(cụ thể tại các Văn bản Công văn số 743 /UBND-NL ngày 16/4/2018 về tập trung triển khai công tác phòng chống cháy mía và phát triển sản xuất mía trên địa bàn tỉnh ổn định, bền vững và hiệu quả; - Công văn số 1405/UBND-NL ngày 28/6/2018 về khẩn trương thu mua hết diện tích mía cho người dân; Công văn số 477/UBND-NL ngày 13/3/2018 về V/v tăng cường công tác quản lý sản xuất, thu mua, vận chuyển mía trên địa bàn tỉnh; Công văn số 825/UBND-NL ngày 19/4/2019 về triển khai các giải pháp ổn định sản xuất, tiêu thụ mía nguyên liệu trên địa bàn tỉnh,..).

Trong những năm trở lại đây, do ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố, đặc biệt là giá đường giảm thấp, lượng đường tồn kho cao nên người dân và các nhà máy đường đều gặp khó khăn. Tuy nhiên, niên vụ 2017 - 2018 các công ty, nhà máy đường trên địa bàn tỉnh đã ký hợp đồng đầu tư, thu mua nguyên liệu mía với 18.928 hộ dân/42.700 ha, chiếm khoảng 91% tổng diện tích mía; tổng sản lượng mía thu mua trên 3 triệu tấn, chiếm gần 91% tổng sản lượng mía của tỉnh. Riêng Nhà máy đường An Khê, niên vụ 2017 – 2018 hợp đồng đầu tư, thu mua nguyên liệu mía 14.450 hộ dân ở 36 xã trên địa bàn 04 địa phương của tỉnh: Đak Pơ, Kbang, Kông Chro, An Khê với diện tích 29.641 ha, năng suất bình quân đạt 73,4 tấn/ha, sản lượng toàn vùng đạt 2.175.431 tấn; giá thu mua mía 730 đ/kg với chữ đường đạt 10CCS.

Thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tăng cường kiểm tra, giám sát việc thu mua mía tại vùng nguyên liệu của doanh nghiệp; tránh tình trạng doanh nghiệp để tồn đọng, kéo dài niên độ thu hoạch mía làm ảnh hưởng đến năng suất, chất lượng mía, gây khó khăn bố trí vụ mía mới và ảnh hưởng đến thu nhập của người dân. Đồng thời, tiến hành rà soát lại vùng trồng mía, đối với vùng trồng mía có năng suất thấp (hơn 60 tấn/ha) thì khuyến cáo người dân chuyển đổi sang cây trồng khác như rau, củ, quả,... làm việc với các doanh nghiệp, hợp tác xã để liên kết sản xuất, tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp cho người dân.

*12. Tuyến đường liên huyện Đak Pơ - Kông Chro, đoạn từ Quốc lộ 19 từ cây xăng Tứ Phương cũ đến cầu mới với chiều dài hơn 5,5km đi xã Phú An và đi huyện Kông Chro (Đường liên xã Tân An đi xã Yang Bắc và xã Phú An đoạn Km4+34: Km6+50), hiện nay đã được đầu tư xây dựng 3,5km, còn hơn 2km đường đã xuống cấp trầm trọng, bị xói lở và thường ngập úng vào mùa mưa. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, tiếp tục đầu tư kinh phí để thi công đoạn đường còn lại; đồng thời có kế*

hoạch lắp đặt hệ thống biển báo tín hiệu giao thông vì đoạn đường này lưu lượng xe rất nhiều, tiềm ẩn nguy cơ tai nạn giao thông cao.

**Trả lời:** Tuyến đường liên xã Tân An đi xã Yang Bắc và xã Phú An do UBND huyện Đak Pơ quản lý, bảo trì theo phân cấp tại Quyết định 30/2017/QĐ-UBND ngày 12/10/2017 của UBND tỉnh. Hiện tại, tuyến đã được đầu tư 3,5Km đường bê tông xi măng rộng 5,5m; trên tuyến còn 2Km (đoạn đi xã Yang Bắc, xã Phú An) mặt đường đá dăm láng nhựa rộng 3.5m được xây dựng, đưa vào khai thác đã lâu nên xuất hiện hư hỏng gây khó khăn cho nhân dân đi lại. Để đảm bảo giao thông cho nhân dân đi lại, theo phân cấp quản lý, UBND huyện có trách nhiệm bố trí ngân sách địa phương để sửa chữa hư hỏng mặt đường, bổ sung hệ thống biển báo hiệu giao thông trên đoạn tuyến nêu trên nhằm đảm bảo giao thông, đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân được thuận lợi.

- Về việc đầu tư xây dựng hơn 2Km còn lại: UBND tỉnh đã giao Sở KH&ĐT kiểm tra, đề xuất theo quy định (tại thông báo số 117/TB-VP ngày 07/11/2018 về kết luận của Đồng chí Nguyễn Đức Hoàng - Phó chủ tịch UBND tỉnh tại buổi đi kiểm tra và làm việc với tập thể lãnh đạo huyện Đak Pơ).

Trên đây là trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri và chỉ đạo của UBND tỉnh đối các sở, ngành, các địa phương có liên quan nghiêm túc tiếp thu và kịp thời giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ Bảy - HĐND tỉnh khóa XI, của UBND tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Các sở, ngành, địa phương;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu VT-NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đỗ Tiến Đông**